



K **HU** **KINH** **TẾ** **bản tin**

**Chào mừng Kỷ niệm 46 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước
và Kỷ niệm 135 năm Ngày Quốc tế Lao động**



BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH

**Số
3/2021**



Đ/c Nguyễn Phi Long, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp và làm việc với Đoàn tùy viên báo chí các Đại sứ quán và phóng viên nước ngoài



Lãnh đạo tỉnh và các Đại biểu đầu cầu trực tuyến chụp ảnh lưu niệm tại Hội thảo xúc tiến đầu tư trực tuyến Hàn Quốc - Bình Định năm 2021



Đ/c Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh làm việc với Công ty TNHH Samsung Engineering Việt Nam (thuộc Tập đoàn Samsung của Hàn Quốc) về khảo sát đầu tư tại Bình Định



Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp và làm việc với nhà đầu tư về tìm hiểu cơ hội đầu tư vào KCN, KKT

BẢN TIN **KHU KINH TẾ**

SỐ 3-2021(48)



● Chịu trách nhiệm xuất bản
PHAN VIỆT HÙNG

● Trưởng Ban Biên tập
PHAN VIỆT HÙNG

● Thành viên Ban Biên tập
NGUYỄN THANH NGUYỄN
DƯƠNG NGỌC OANH
LÊ THỊ THANH HƯƠNG

TÔ ĐÌNH SỬ
LÊ MINH THÔNG

HỒ VIỆT NGŨ

TRẦN DỨC LƯU
NGUYỄN VĨNH SANG

● Thiết kế bản in:
LƯU ĐÌNH NHẬT DŨNG

● Cơ quan thực hiện:
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ
TỈNH BÌNH ĐỊNH

65 Tây Sơn - TP. Quy Nhơn

Ảnh bìa: *Phối cảnh Dự án Khu
du lịch Hải Giang Merry Land*

● Giấy phép xuất bản số:
14/GP-XBBT do Sở Thông tin &
Truyền thông Bình Định cấp
ngày 20/8/2020.

● In 350 cuốn khổ 19 x 27 cm, tại
Công ty In Nhân Dân Bình Định
339-341 Trần Hưng Đạo - TP. Quy
Nhơn, ĐT: 3822810 - 3811326.

● In xong và nộp lưu chiểu tháng
4/2021.

Mục lục

* T

2
5
8
10
11
13
15
16
18
20
21
23
24
26
27
29
30
31
34
35
37
39
40
41
43
44

Ban biên tập Bản tin Khu kinh tế xin trân trọng tiếp thu và cảm ơn ý kiến đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nhằm nâng cao chất lượng của Bản tin. Mọi ý kiến đóng góp cũng như tin tức, bài viết xin gửi về:

Ban biên tập Bản tin Khu kinh tế

65 Tây Sơn - TP. Quy Nhơn

Tel: (056) 3846519 Fax: (056) 3846616

Email: bantinkkt@gmail.com

BQL KKT PHẤN ĐẦU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH ĐỊNH LẦN THỨ XX (2020 – 2025)

▶ PVH

Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Định 5 năm 2020 – 2025, được xác định rõ tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy truyền thống, ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đảm bảo quốc phòng, an ninh và môi trường xã hội ổn định; đẩy nhanh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng đổi mới sáng tạo; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực nhằm đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng tăng trưởng, phấn đấu xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung”*.

Để đạt các mục tiêu nêu trên, giải pháp toàn diện là

tỉnh Bình Định phải huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển thông qua 5 trụ cột tăng trưởng và 03 khâu đột phá. Trong khuôn khổ của Bản tin KKT, bài viết xin đi sâu vào các nội dung liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ của BQL KKT tỉnh Bình Định, đó là trụ cột đầu tiên *“Phát triển công nghiệp”* với nội hàm có 02 nội dung:

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp, tạo động lực phát triển nhanh nền kinh tế của tỉnh. Trong đó, tập trung nguồn lực, tạo điều kiện tốt nhất để xây dựng và đưa KCN - đô thị - dịch vụ Becamex Bình Định đi vào hoạt động;

- Tích cực thu hút các nhà đầu tư, lấp đầy các KCN hiện có và có kế hoạch phát triển các khu công nghiệp mới.

Ngày 12/3/2021, tại Buổi làm việc với cán bộ chủ chốt của BQL KKT, các nội dung nêu trên được Đ/c Bí thư Tỉnh ủy Hồ Quốc Dũng đã

chỉ đạo, nhấn mạnh và gợi ý các giải pháp thực hiện. Theo đó, các KCN đã hình thành (Nhơn Hội, Nhơn Hòa, Phú Tài, Long Mỹ, Hòa Hội) khẩn trương tiếp tục hoàn chỉnh đồng bộ hạ tầng kỹ thuật (HTKT) để thu hút thêm các nhà đầu tư thứ cấp, đồng thời phục vụ hoạt động sản xuất của các DN được thuận lợi, hướng dẫn chấp hành các quy định của nhà nước, ổn định sản xuất, bảo đảm quyền lợi cho người lao động và tạo ra giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN) tăng trưởng nhanh. Đối với các KCN đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (Bình Nghi, Cát Trinh, Long Mỹ 2, Bồng Sơn), cần khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư để sớm thành lập KCN, xây dựng hạ HTKT đồng bộ và sớm thu hút được các nhà đầu tư thứ cấp vào thực hiện đầu tư ở giai đoạn 2022 - 2025. Trên tinh thần đó, BQL KKT xây dựng kế hoạch phấn đấu:

KẾ HOẠCH DỰ KIẾN THU HÚT ĐẦU TƯ VÀO CÁC KCN ĐẾN NĂM 2025

Năm Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025
NĐT thuê đất KCN	40ha	50ha	55ha	60ha	70ha
Vốn đăng ký đầu tư mới (trong SXCN)	30 triệu USD	35 triệu USD	44 triệu USD	48 triệu USD	70 triệu USD

Đặc biệt, tại KCN - đô thị - dịch vụ Becamex Bình Định cần phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư để hoàn thành công tác GPMB đúng tiến độ, sớm triển khai HTKT (175/1.000ha) để đến cuối quý III/2021 giao đất cho 12 – 15 nhà đầu tư triển khai xây dựng, có thể hoàn thành đi vào sản xuất trong năm 2022. Dự kiến các năm tiếp theo, vừa hoàn thành xây dựng HTKT phần diện tích còn lại (825ha), vừa tiếp tục thu hút thêm nhiều nhà đầu tư thứ cấp, phần đầu đến năm 2025 hoàn thành HTKT 1.000ha, đồng thời thu hút được 30 – 35 nhà đầu tư mới.

KẾ HOẠCH DỰ KIẾN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH HẠ TẦNG KCN, ĐÔ THỊ VÀ DỊCH VỤ BECAMEX VSIP BÌNH ĐỊNH ĐẾN NĂM 2025

Năm Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025
Xây dựng HTKT KCN	323ha(32,3%)	250ha(25%)	227ha(22,7%)	200ha(20%)	Hoàn thành XD
NĐT thuê đất KCN	100ha	60ha	70ha	80ha	90ha
Xây dựng khu TĐC	Hiệp Vinh 1A	Hiệp Vinh 1B	Hiệp Vinh 2	Tân Vinh	Hoàn thành TĐC
Vốn đăng ký đầu tư mới (trong SXCN)	100 triệu USD	60 triệu USD	70 triệu USD	80 triệu USD	S=310 triệuUSD

Với sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo tỉnh trong điều hành và trong công tác thu hút đầu tư vào tỉnh Bình Định nói chung, chỉ tính riêng tại KKT Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn tỉnh, dự kiến trong giai đoạn 2021 – 2025 tổng vốn đăng ký mới đầu tư vào SXCN sẽ tăng gấp đôi mức vốn đăng ký (giai đoạn 2015 – 2020), sẽ tạo sự tăng trưởng về giá trị SXCN khoảng 12% trong năm 2021 – 2022 và gia tăng 13 – 15% trong những năm 2023 – 2025, cụ thể:

Giá trị SXCN	Thực hiện						Kế hoạch				
	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
KKT, KCN (tỷ đồng)	5.733	15.384	17.690	19.812	22.110	22.980	25.738	28.827	32.575	37.136	42.706
Tốc độ tăng trưởng (%)		168	15	12	12	4	12	12	13	14	15
Toàn tỉnh (tỷ đồng)	31.825	34.317	37.572	41.124	45.028	48.104	52.100	56.650	61.750	67.700	74.600
Tỷ trọng so với toàn tỉnh(%)	18.01	44.83	47.08	48.18	49.10	47.77	49,4	50,88	52,75	54,85	57,25

Như vậy, bên cạnh việc gia tăng giá trị SXCN tại KKT và các KCN của tỉnh từ mức tỷ trọng 47,77% so với toàn tỉnh (năm 2020) lên 57,25% so với toàn tỉnh (năm 2025), góp phần dịch chuyển tích cực cơ cấu kinh tế xã hội của tỉnh, sự tăng trưởng này còn là động lực tăng trưởng bền vững cho các trụ cột khác

(*du lịch, dịch vụ cảng và logistics, nông, lâm nghiệp - thủy sản, kinh tế đô thị...*) tăng trưởng nhanh, không chỉ tạo ra nhiều việc làm cho xã hội, còn tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách của tỉnh Bình Định ở những năm tiếp theo. Đúng như ý kiến chỉ đạo và kỳ vọng của Đ/c Bí thư tỉnh ủy “vai trò của

KKT Nhơn Hội và các KCN của tỉnh có vai trò rất quan trọng, sẽ đóng góp tích cực vào sự thành công mục tiêu phấn đấu đã đề ra tại Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX” phấn đấu phát triển tỉnh Bình Định nhanh, toàn diện và bền vững, thuộc ***nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung***



Trên tinh thần đó, bài viết đề xuất tập thể BQL KKT cần tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ kịp thời của Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm hàng năm; chủ động phối hợp hiệu quả với các sở ngành, địa phương để công tác quản lý nhà nước nói chung, công tác giải phóng mặt bằng đạt được

kế hoạch đề ra; từng phòng ban đơn vị, từng cá nhân cần nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ, sáng tạo trong công việc, luôn *“lắng nghe, chia sẻ và đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư”* để hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện đầu tư ngày càng hiệu quả, ngày càng phát triển làm tiền đề thu hút đầu tư vào tỉnh Bình Định ngày càng tốt hơn.

Với hạ tầng kỹ thuật và xã hội trọng điểm được ưu tiên đầu tư trong những năm qua và thời gian đến của tỉnh Bình Định, cùng với những chủ trương, chính sách mới về phát triển đất nước của Chính phủ mới (nhiệm kỳ 2021 – 2025), cùng làn sóng đầu tư mới đang gia tăng vào Việt Nam (do điều chỉnh chuỗi cung ứng cốt lõi), Bài viết tin tưởng mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX sẽ thành công, trong đó có sự đóng góp tích cực của KKT Nhơn Hội và các KCN, sự cống hiến đáng kể của tập thể cán bộ, công chức và viên chức của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Bình Định.

BẤT ĐỘNG SẢN CÔNG NGHIỆP, XU THẾ MỚI TRONG PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

Khái niệm về bất động sản công nghiệp (BĐSCN) được hiểu là các dự án đầu tư xây dựng khu công nghiệp (KCN), xây dựng nhà xưởng cho thuê, kho bãi, văn phòng cho thuê, và các dịch vụ tiện ích đáp ứng đầy đủ nhu cầu cho doanh nghiệp và đặc biệt là người lao động trong các KCN...

Những năm gần đây BĐS CN bắt đầu phát triển ở một số tỉnh thành có tiềm năng phát triển trên cả nước, nhưng thực tế khả năng đáp ứng vẫn chưa theo kịp nhu cầu. Phân khúc thị trường BĐS CN vẫn đang trong tình trạng khan hiếm, cung chưa đủ cầu. Đồng thời, BĐS CN của chúng ta

hiện nay chưa có sự đồng bộ giữa nơi sản xuất, nơi ở, nơi vui chơi giải trí, giáo dục... Các chủ đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN xây dựng KCN chỉ đơn thuần là nơi sản xuất, còn các dịch vụ phụ trợ thiết yếu khác... chưa thực sự được quan tâm, chăm sóc vì đã có xe đưa đón vào trung tâm



Phối cảnh tổng thể KCN Becamex Bình Định

thành phố có khách sạn, có khu vui chơi giải trí. Chủ đầu tư chỉ quan tâm nhu cầu duy nhất là cung cấp nơi sản xuất, do đó không tạo được sự bền vững của khu công nghiệp, mà công nhân và chuyên gia không an cư thì không thể lập nghiệp.

Trong xu thế hội nhập kinh tế toàn cầu hiện nay, việc Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTA); việc xóa bỏ 99% thuế hải quan, hàng hóa sau khi ký kết các Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA)... sẽ gia tăng thu hút vào lĩnh vực BĐSCN. Việc đặt nhà máy tại Việt Nam đồng nghĩa với việc các tập đoàn

đa quốc gia sẽ đem theo một lượng lớn các chuyên gia, kỹ sư, người lao động. Theo đó, BĐSCN phát triển cũng tác động rất tích cực và trực tiếp đến các phân khúc khác như nhà ở, văn phòng cho thuê... sẽ tăng trưởng mạnh trong thời gian tới.

Trong bối cảnh đó, các KCN phải dần chuyển đổi từ mô hình KCN truyền thống sang mô hình KCN hiện đại để đón đầu xu hướng vốn đầu tư nước ngoài đổ mạnh vào Việt Nam, như: các nhà xưởng cần xây dựng cao tầng để nâng cao hiệu quả sử dụng đất; chuyển đổi từ mô hình truyền thống sang mô hình “*khu thương mại, dịch vụ, cụm công nghệ cao gắn với đô thị hiện đại*” nhằm tăng sức cạnh tranh,

sức hấp dẫn; cần nâng cao chất lượng hạ tầng, nguồn nhân lực, nâng cao năng lực cạnh tranh từ việc phát triển hạ tầng...văn phòng làm việc...

Đối với tỉnh Bình Định, đa số các KCN hiện nay đã lấp đầy, hiện chỉ còn KCN Becamex Bình Định, KCN Cát Trinh, KCN Bình Nghi là chưa triển khai xây dựng, hi vọng trong thời gian tới, trong quá trình xây dựng các KCN, các chủ đầu tư của các KCN sẽ dần chuyển sang mô hình KCN hiện đại, nhằm từng bước phát triển hiệu quả nguồn BĐSCN của tỉnh trong giai đoạn tới.

► Anh Tuấn

BẢO VỆ RẠN SAN HÔ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN KHU KINH TẾ NHƠN HỘI

► Nguyễn Thanh Nguyên

Theo kết quả khảo sát, đánh giá đa dạng sinh học tại Vịnh Quy Nhơn của Viện Hải dương học Nha Trang, vùng biển xã Nhơn Lý và xã Nhơn Hải được đánh giá là một trong những nơi có nhiều cảnh quan biển, đảo đa dạng, đặc biệt phải kể đến là rạn san hô phong phú, hoang sơ, tập trung chủ yếu tại các khu vực như: ven bờ khu vực Eo Gió kéo dài đến mũi Còng Cọc và Bãi Dứa, xung quanh Hòn Seo (thuộc xã Nhơn Lý); khu vực Mũi Đìa, Hòn Khô Nhỏ, Tây Hòn Khô Lớn, Bắc Hòn Khô lớn,

Bờ Đập và Tây Nam Mũi Yến (thuộc xã Nhơn Hải). Đây là một trong những điểm thu hút nhiều khách du lịch tham quan, giải trí, đặc biệt là hoạt động lặn ngắm san hô, góp phần vào sự phát triển du lịch của tỉnh nhà, mang lại nhiều lợi ích đáng kể cho địa phương. Tuy nhiên, song song với những hoạt động rất hiệu quả và tích cực đó, trong thời gian qua ngoài các tác động bất lợi từ thiên nhiên, thì một số hoạt động du lịch tự phát không được kiểm soát, kết hợp với ý thức của người dân về việc bảo

vệ nguồn lợi thủy sản, bảo tồn đa dạng sinh học chưa được nâng cao, đã dẫn đến tình trạng xả chất thải ra môi trường biển, du khách đi lặn ngắm san hô bẻ phá, giẫm đạp lên rạn san hô làm đứt, gãy,... đã làm cho rạn san hô bị suy giảm chất lượng đáng kể, nhất là tại khu vực Nhơn Lý trên lộ trình đi từ Eo Gió sang Kỳ Co bằng ca nô.

Nhằm góp phần bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển các rạn san hô hiện có trên địa bàn KKT Nhơn Hội, phát huy giá trị du lịch địa phương gắn với phát triển bền vững, đối với các dự án giáp biển



San hô tại Bãi Dứa, Nhơn Lý

trên địa bàn KKT Nhơn Hội, ngay từ bước đầu triển khai dự án, BQL KKT đều yêu cầu các Nhà đầu tư thực hiện cấm mốc giới theo quy hoạch được duyệt; riêng khu vực mặt nước biển chỉ thực hiện cấm phao tiêu, biển báo để đảm bảo quyền lợi chung của cộng đồng và không làm ảnh hưởng đến rạn san hô tại khu vực (nếu có); phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng phương án khai thác, sử dụng diện tích mặt nước đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; đồng thời yêu cầu Nhà đầu tư thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về hồ sơ môi trường, đầu tư các công trình bảo vệ môi trường và thực hiện nghiêm việc thu gom, xử lý các thành phần chất thải phát sinh từ hoạt động của dự án, tuyệt đối không xả thải ra môi trường biển.

Được sự tài trợ của Quỹ Môi trường toàn cầu, Hiệp Hội Thủy sản Bình Định đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và chính quyền địa phương triển khai thực hiện dự án “**Nâng cao năng lực của các tổ chức cộng đồng địa phương gắn với giao quyền quản lý, bảo vệ rạn san hô tại vùng biển ven bờ thuộc Vịnh Quy Nhơn (gọi tắt là dự án Vịnh Quy Nhơn)**”. Dự án được triển khai thực hiện từ tháng

7/2019 tại 4 xã, phường ven Vịnh Quy Nhơn (gồm: xã Nhơn Lý, Nhơn Hải, Nhơn Châu và Ghềnh Ráng), nhằm mục tiêu nâng cao năng lực của các tổ chức cộng đồng địa phương gắn với giao quyền quản lý, bảo vệ rạn san hô tại vùng biển ven bờ thuộc vịnh Quy Nhơn để phát triển nguồn lợi thủy sản và du lịch sinh thái, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn KKT Nhơn Hội, BQL KKT - thành viên Ban Điều hành dự án đã phối hợp với Hiệp hội Thủy sản và các bên liên quan xác định ranh giới, thả phao tiêu, khoanh vùng khu vực rạn san hô cần bảo vệ, đảm bảo không chồng lấn với các dự án trên địa bàn KKT Nhơn Hội.

Đến nay, đối với khu vực vùng biển ven bờ trên địa bàn KKT Nhơn Hội, đã có 2 Tổ chức cộng đồng được UBND thành phố Quy Nhơn công nhận và giao quyền bảo vệ khu vực biển tại Bãi Dứa, xã Nhơn Lý, diện tích 8,02 ha và khu vực biển phía Tây hòn Khô Nhỏ, xã Nhơn Hải, diện tích 12,043 ha để bảo vệ rạn san hô hiện có. Kết quả này là tiền đề góp phần thúc đẩy sự quan tâm của chính quyền và cộng đồng địa phương trong công tác bảo tồn đa dạng sinh học,

bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên biển để phát triển kinh tế bền vững. Tuy nhiên, về lâu dài để duy trì, đảm bảo phát triển du lịch bền vững trên địa bàn KKT Nhơn Hội nói riêng và tỉnh Bình Định nói chung, trong thời gian tới, các cấp, các ngành cần thiết phải tiếp tục triển khai thực hiện một số giải pháp như: Tiếp tục duy trì hoạt động của tổ chức cộng đồng quản lý, bảo vệ rạn san hô đã được thành lập; Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân địa phương, du khách giữ gìn vệ sinh môi trường, không có các hành vi đánh bắt bất hợp pháp, đánh bắt hủy diệt các loại thủy sản trong vùng; Tăng cường tổ chức các chiến dịch ra quân dọn vệ sinh môi trường, thu gom rác dọc bãi biển trên địa bàn, nói không với việc sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần,...

Với những kết quả tích cực đã đạt được trong thời gian qua và triển khai có hiệu quả các giải pháp nêu trên, hy vọng rằng trong thời gian tới, chúng ta sẽ bảo vệ và khai thác có hiệu quả các rạn san hô gắn với phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh nói chung và KKT Nhơn Hội

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

NGÀNH CHẾ BIẾN GỖ BÌNH ĐỊNH

► Cao Thanh Thương

Ngành công nghiệp chế biến gỗ của Bình Định đã đạt được nhiều thay đổi tích cực trong những năm vừa qua, sản lượng và chất lượng sản phẩm tăng cao, được tiêu thụ rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới. Trong nhiệm kỳ 2017 – 2020 các DN tiên phong trong ngành gỗ như Tiến Đạt, Hoàng Hưng, Đại Thành, Thăng Lợi... đã tập trung đầu tư theo chiều sâu, sử dụng công nghệ tiên tiến (máy CNC, hệ thống thiết bị tự động hóa...), thiết kế dây chuyền sản xuất chuyên môn hóa cao, giảm số lượng công nhân phổ thông, chọn dòng sản phẩm flat-pack, đặc biệt là nhóm sản phẩm chiến lược như tủ bếp, tủ nhà tắm xuất khẩu thị trường Mỹ... đã giúp gia tăng năng suất bình quân lao động ở một số nhà máy điển hình lên mức 25.000 – 30.000 USD KNXK/công nhân/năm, đóng góp quan trọng vào ngành xuất khẩu gỗ Bình Định. Trong nhiệm kỳ 2017 – 2020, ngành gỗ Bình Định đã nổi lên lĩnh vực sản phẩm nhựa đan/Wicker có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu rất nhanh, với đặc điểm phần

lớn nguyên liệu công nghiệp như sắt, gỗ, sợi nhựa... và tận dụng lực lượng lao động nhàn rỗi tại địa phương. Theo đó, trong giai đoạn 2017 – 2020 tổng giá trị xuất khẩu của ngành gỗ Bình Định tăng 43% so với giai đoạn 2014 -2017, riêng trong năm 2020 KNXK đạt 654,8 triệu USD, tăng 46% so với chỉ tiêu Nghị quyết giai đoạn 2017 -2020 là 450 triệu USD; tăng bình quân 14%/năm (cao hơn mức chỉ tiêu đặt ra từ 5%-10%/năm).

Trong giai đoạn 05 năm đến, ngành chế biến gỗ Bình Định tiếp tục phải đối mặt trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và thị trường toàn cầu có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Tuy nhiên, theo báo cáo BCH Hiệp hội Gỗ và LS Bình Định, đã nhận diện các cơ hội và thách thức



Hoạt động chế biến gỗ của Công ty TNHH Hoàng Hưng KCN Phú Tài

Cơ hội, thị trường đồ gỗ toàn cầu tiếp tục mở rộng về sản lượng và thương mại, đặc biệt là thị trường Mỹ; Sự chủ động chuẩn bị đón nhận các đơn hàng, khách hàng lớn dịch chuyển từ các nước sản xuất đồ gỗ hàng đầu như Trung Quốc, Bắc Mỹ, EU sang khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam; Chủ động hợp tác liên kết với các nhà đầu tư nước ngoài vào ngành gỗ trên địa bàn khu



vực miền Nam, miền Trung – Tây Nguyên và miền Bắc để tận dụng lợi thế so sánh, lợi thế tổng hợp địa phương và tạo ra mạng lưới kinh doanh, phát triển thị trường ngành gỗ lớn mạnh, bền vững trên cả nước.

Thách thức, “Chiến tranh thương mại” giữa Mỹ - Trung Quốc tiếp diễn và định hình các chuỗi cung ứng toàn cầu trong thời gian tới đang và sẽ ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế định hướng xuất khẩu Việt Nam và ngành chế biến gỗ, nhất là các thị trường EU, Mỹ, Trung Quốc; Việc điều tra ngành gỗ nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ Việt Nam vẫn tiếp tục; Áp lực cạnh tranh về lao động, nguồn nguyên liệu, mặt bằng sản xuất, công nghệ... ngày càng mạnh mẽ trước làn sóng đầu tư nước ngoài đổ vào ngành chế biến gỗ Việt Nam nhất là các nhà đầu tư từ Trung Quốc, đồng

thời với nguy cơ lẫn tránh thuế, gian lận thương mại, xuất xứ; Tình trạng thiếu hụt nguồn gỗ nguyên liệu nhập khẩu và khai thác trong nước, thiếu hụt công nhân lành nghề và có trình độ vận hành thiết bị máy móc hiện đại; Giá nguyên, vật liệu thay thế gỗ trong ngành đồ gỗ nội thất như kim loại, nhựa đan, vải, xi măng, đá, thủy tinh... ngày càng tăng; Việc tăng cường thực hiện các quy định, thanh kiểm tra, đánh giá nghiêm ngặt về môi trường, lao động, PCCN... tại Nhà máy bởi các cơ quan Nhà nước các cấp và tổ chức thứ ba; Chi phí dịch vụ cảng biển, tàu biển, đường bộ, dịch vụ cơ sở hạ tầng khu công nghiệp tiếp tục tăng.

Với mục tiêu trọng tâm của Hiệp Hội trong nhiệm kỳ 2021 – 2024 là đẩy mạnh phát triển ngành chế biến gỗ bền vững với thương hiệu

“Đồ Gỗ Bình Định”, đảm bảo tính hợp pháp của gỗ, thân thiện môi trường, thỏa mãn các nhu cầu và yêu cầu của khách hàng trong nước, quốc tế, đưa Bình Định trở thành một trung tâm đồ nội thất và trang trí nội thất của Việt Nam. Mức tăng trưởng bình quân hàng năm 10%/năm, đến năm 2024, ngành gỗ Bình Định đạt tổng KNXX là 960 triệu USD; Trong đó, nhóm hàng gỗ và sản phẩm gỗ vào khoảng 790 triệu USD và các mặt hàng nhóm vật liệu CN (nhựa đan, kim loại...) đạt 170 triệu USD.

Để đạt được mục tiêu trên, Hiệp Hội đã tập trung vào một số nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, tập trung phát triển sản xuất đồ gỗ nội thất và tạo liên kết ngành hỗ trợ hiệu quả.

Thứ hai, vận dụng sự ủng hộ của các cơ quan chức năng, các tổ chức trong nước và quốc tế về hỗ trợ phát triển ngành gỗ.

Thứ ba, chủ động đề xuất, thực hiện các dự án hợp tác với tổ chức trong nước và quốc tế để hỗ trợ Hội viên, xây dựng thương hiệu “Đồ gỗ Bình Định” và tạo thêm nguồn kinh phí Hội.

Luật đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP giải quyết được nhiều vấn đề đối với dự án đầu tư có sử dụng đất.

► DNO

Ngày 26/3/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Theo đó, nhiều điều khoản quy định tại Luật Đầu tư đã được hướng dẫn khá rất cụ thể, đồng thời tại Chương IX, Điều khoản thi hành, Nghị định cũng sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung tại các nghị định chuyên ngành liên quan đến thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; quản lý đầu tư phát triển đô thị;... Đặc biệt, trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn nhà đầu tư được quy định chi tiết, rõ ràng để áp dụng một cách thống nhất, khắc phục được các vướng mắc do sự xung đột một số quy định giữa các luật liên quan trong thời gian qua. Nghị định cũng quy định rõ, trường hợp dự án đầu tư có các mục tiêu, nội dung thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của các cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư khác nhau thì cơ quan có thẩm quyền cao nhất chấp thuận chủ trương đầu tư đối với toàn bộ dự án. Về cơ bản có thể phân biệt thành hai quy

trình, gồm: (1) Chấp thuận chủ trương đầu tư - lựa chọn nhà đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư; (2) Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

Đối với dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư quy định tại các Điều 30, 31 và 32 của Luật Đầu tư, cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư và quyết định hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án. Theo đó, sẽ lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư thuộc diện phải đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và khu đất dự kiến thực hiện dự án đầu tư đã được giải phóng mặt bằng.

Khi không đáp ứng điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, sẽ thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về xã hội hóa, pháp luật chuyên ngành. Trường hợp này, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời là Quyết định phê duyệt Danh mục dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu để làm căn cứ thông báo mời các cá nhân, tổ chức kinh tế đăng ký thực hiện dự án qua mạng đấu thầu quốc gia cũng như tổ chức đấu thầu và các bước tiếp theo. Theo quy trình này, việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư được triển khai sau khi đã ban hành quyết



▶ định chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Ban Quản lý khu kinh tế có trách nhiệm công bố quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời là danh mục dự án theo quy định. Các quy định này cũng hướng dẫn rõ việc triển khai thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với trường hợp đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nhưng chỉ có một nhà đầu tư đăng ký tham gia hoặc đã tổ chức đấu giá ít nhất 02 lần không thành theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc trường hợp đã đăng tải Danh mục dự án theo quy định của pháp luật về đấu thầu nhưng chỉ có một nhà đầu tư đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Ngoại trừ các trường hợp phải lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu đầu tư như nêu ở phần trên, các dự án khác được xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án.

Khác với Luật Đầu tư ban hành vào các năm 2005 và

2014, Luật Đầu tư 2020 có nhiều thay đổi đối với trường hợp cơ quan đăng ký đầu tư quyết định dừng, chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư. Nhà đầu tư không thực hiện đúng nội dung chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục vi phạm sẽ bị cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư quyết định ngừng hoặc ngừng một phần hoạt động của dự án đầu tư. Tiếp theo đó, nếu không có khả năng khắc phục điều kiện ngừng sẽ bị chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư theo nguyên tắc tổng thời gian ngừng hoạt động của dự án đầu tư không quá 12 tháng. Nhà đầu tư không ký quỹ hoặc không có bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ, dự án đầu tư bị thu hồi đất do không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai cũng thuộc trường hợp chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. Về thủ tục, Nghị định hướng dẫn rõ, cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền phải lập biên bản trước khi quyết định ngừng hoặc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.

Đối với thời hạn hoạt động của dự án, Nghị định tiếp tục

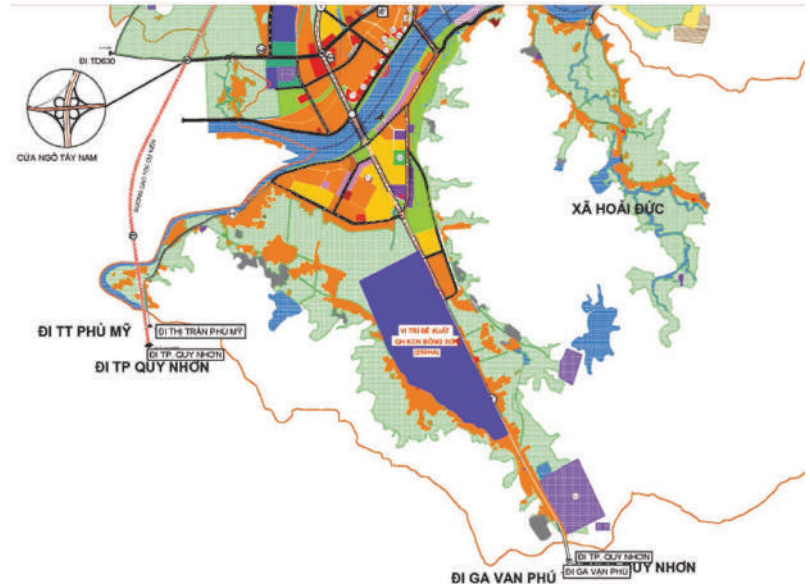
khẳng định và làm rõ, các dự án đầu tư trong khu kinh tế không quá 70 năm, các dự án khác không quá 50 năm được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu. Một số dự án tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn, các dự án có quy mô vốn lớn nhưng thu hồi vốn chậm thì dự án có thể kéo dài hơn nhưng cũng không quá 70 năm. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thì thời hạn hoạt động của dự án được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất. Trường hợp nhà đầu tư đã có quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất nhưng chậm được bàn giao đất thì thời hạn hoạt động của dự án đầu tư được tính từ ngày bàn giao đất trên thực địa. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư được điều chỉnh tăng hoặc giảm thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư sau khi điều chỉnh không được vượt quá thời hạn quy định nêu trên.

TRIỂN KHAI QUY HOẠCH KCN BÔNG SƠN, THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

➤ Anh Tuấn

Ngày 05/4/2021, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1832/UBND-KT đồng ý quy hoạch KCN Bông Sơn, với quy mô 250ha tại các Khu phố: Lại Đức, Diễn Khánh, Văn Cang, Lại Khánh Nam, thuộc phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn. Đồng thời, giao BQL KKT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tích hợp nội dung quy hoạch phát triển KCN Bông Sơn vào quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để trình phê duyệt theo quy định.

Thị xã Hoài Nhơn là trung tâm kinh tế - xã hội phía Bắc của tỉnh Bình Định, có nhiều tiềm năng để phát triển, tuy nhiên thời gian qua chưa có KCN tập trung được hình thành, nên chưa phát huy hết tiềm năng và lợi thế của khu vực. Do vậy, cần đề xuất bổ sung KCN Bông Sơn vào quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam đến năm 2030 nhằm tạo động lực phát triển thị xã Bông Sơn, cũng như khu vực phía Bắc của tỉnh, góp phần từng bước thực hiện các các chỉ



Sơ đồ vị trí quy hoạch KCN Bông Sơn

tiêu như Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 15/9/2020 của Tỉnh ủy Bình Định về xây dựng và phát triển thị xã Hoài Nhơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 đã ban hành.

Hiện nay, BQL KKT đang phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để tích hợp nội dung quy hoạch phát triển KCN Bông Sơn vào quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định. Đồng thời, hoàn tất các thủ tục để chuẩn

bị tổ chức lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN Bông Sơn, theo chỉ đạo của đồng chí Bí thư tỉnh ủy, tại buổi làm việc với Ban thường vụ Thị xã Hoài Nhơn ngày 07/4/2021.

Hi vọng, sau khi KCN Bông Sơn được bổ sung vào quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam đến năm 2030, cũng như được thành lập, sẽ là động lực mới phát triển cho thị xã Hoài Nhơn nói riêng và khu vực phía Bắc tỉnh Bình Định nói chung.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH QUÝ I, MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2021 CỦA DOANH NGHIỆP TRONG KKT, CÁC KCN

► *Huỳnh Thanh Tùng*

Quý I/2021, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục bùng phát trở lại ở một số địa phương trong nước đã làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN trên địa bàn tỉnh. Được sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, ngay từ đầu năm BQL KKT đã tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch phát triển KKT và các KCN năm 2021, BQL KKT đã bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và các giải pháp của Chính phủ và của tỉnh để thúc đẩy hoạt động sản

xuất kinh doanh, cùng với sự nỗ lực vượt qua khó khăn của cộng đồng DN, kết quả quý I đạt được những kết quả khả quan:

Doanh thu: Ước thực hiện tháng 3 năm 2021 đạt 1.942 tỷ đồng tăng 18,5% so với cùng kỳ (1.942/1.638 tỷ đồng). Tính chung 3 tháng năm 2021 đạt 7.693 tỷ đồng, tăng 20,3% so với cùng kỳ (7.693/6.395 tỷ đồng); Trong đó nhóm CB gỗ giảm 15%, nhóm CB Dăm tăng 3,7%, nhóm đá tăng 8%, nhóm SX Giấy và bao bì giảm 55%,

nhóm SXVLXD&Cơ khí giảm 6,5%, nhóm TACN tăng 39%, nhóm ngành nghề khác tăng 117,6%.

Kim ngạch xuất khẩu:

Ước thực hiện tháng 3 năm 2021 đạt 31,5 triệu USD tăng 42% so cùng kỳ (31,5/22,2 triệu USD). Tính chung 3 tháng năm 2021 đạt 106,5 triệu USD, tăng 31% so với cùng kỳ (106,5/81,6 triệu USD); Trong đó nhóm chế biến gỗ giảm 10%, nhóm chế biến Dăm tăng 33,9%, nhóm đá tăng 79%, nhóm ngành nghề khác (May mặc, ghê nhựa giả mây, năng lượng sinh học...) tăng 91%. Tỷ trọng nhóm chế biến gỗ chiếm 32,5% so với tổng số KNXX trong KKT. Chiếm tỷ lệ 37,6% so với toàn tỉnh (106,5/282,9 triệu USD).

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025, là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo đà thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. ►



Xưởng chế biến gỗ của Công ty TNHH Hoàng Hưng KCN Phú Tài



Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Nhà máy SX nước giải khát Tingo, KKT Nhơn Hội

▶ Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, tỉnh ta vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức; tình hình chính trị, kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều bất trắc, khó lường; nguy cơ dịch bệnh Covid-19 vẫn luôn thường trực; quy mô kinh tế của tỉnh còn nhỏ, nguồn lực đầu tư còn hạn chế; dự án công nghiệp chuẩn bị đầu tư phát huy giá trị sản xuất công nghiệp giai đoạn sau không nhiều; chất lượng tăng trưởng công nghiệp, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp,... sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển... Để thực hiện đạt mục tiêu, nhiệm vụ phát triển trong năm 2021 với chỉ số SXCN và kim ngạch xuất khẩu trong KKT tăng 10%, cần có những giải pháp như sau:

- Tiếp tục tổ chức làm

việc với các DN, Hiệp hội ngành nghề để nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của DN trong sản xuất kinh doanh trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Chủ động phối hợp theo dõi tình hình của các DN đang hoạt động sản xuất, các dự án đã và đang đầu tư, xây dựng để thông kê số liệu, tổng hợp thông tin giúp tăng độ tin cậy trong dự báo và kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc của DN trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư, nhất là các DN sản xuất có quy mô lớn, các nhà máy mới vào hoạt động năm 2020 và chuẩn bị đi vào hoạt động trong năm 2021 để phát huy giá trị sản xuất công nghiệp trong năm.

- Tăng cường công tác cải cách TTHC; thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC so quy định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

thông tin trong quản lý nhà nước, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của chính quyền điện tử, khuyến khích DN thực hiện thủ tục hành chính qua mạng, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân dễ dàng sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong việc nộp, tra cứu tiến độ xử lý, nhận kết quả trực tuyến qua mạng Internet....

- Hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối DN theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các DN lớn, DN đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế. Phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành nghề là cầu nối, giới thiệu, liên kết hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp thương mại và nhà sản xuất; giới thiệu quảng bá sản phẩm hàng hóa tham gia vào chuỗi cung cấp hàng hóa của các nhà phân phối, các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi... Tiếp tục thông tin tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định thương mại tự do, nhất là CPTPP, EVFTA, UKVFTA... cho các doanh nghiệp để chủ động tìm kiếm mở rộng phát triển thị trường.

▶ HTT

CÁCH MẠNH CÔNG NGHIỆP 4.0

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP

► Tô Đình Sử

Trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, thì việc tiếp cận thành tựu cách mạng sản xuất mới, sẽ tạo ra công cụ đắc lực giúp Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp (DN) trong Khu kinh tế, các khu công nghiệp Bình Định (KKT, KCN) nói riêng tham gia hiệu quả chuỗi giá trị toàn cầu và đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Những cải cách công nghệ mang tính đột phá có thể tạo ra những bước chuyển biến quan trọng trong sản xuất và năng suất. Các DN trong KKT, các KCN tính phần lớn vẫn đang duy trì mô hình tăng trưởng kinh tế dựa vào khai

thác lợi thế về tài nguyên, gia công lắp ráp và phát triển sản xuất, xuất khẩu những ngành sử dụng nhiều lao động và có kỹ năng thấp và những lợi thế này lại đang mất dần.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CCMCN), các DN sẽ có nhiều cơ hội và thách thức cho sự phát triển. Những ứng dụng của CCMCN 4.0 là các công cụ giúp cho việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức sản xuất, quản lý. Con người có thể tiếp cận thông tin một cách nhanh chóng và đầy đủ nhờ sự hỗ trợ của internet, dữ liệu lớn, sự phát triển của hệ thống thông tin trực tuyến, mạng xã hội...

Dữ liệu lớn giúp cho việc thu thập và phân tích dữ liệu dễ dàng hơn, thông qua đó có thể hỗ trợ việc ra quyết định nhanh hơn và chính xác hơn. CCMCN 4.0 cũng sẽ dẫn tới xu hướng các nước có lợi thế về công nghệ và vốn sẽ quay trở lại đầu tư vào quốc gia của mình trên cơ sở áp dụng công nghệ “*nhà máy thông minh*”, chứ không đầu tư sang các nước có lợi thế về nguồn lao động. Đây là thách thức lớn, đặc biệt là với các quốc gia có lực lượng lớn lao động tay nghề thấp, đòi hỏi quốc gia đó phải có tầm nhìn chiến lược để thực hiện việc chuyển đổi tư duy về nghề nghiệp, quan hệ hợp đồng, quan hệ lao động cho người lao động.

Về cơ hội:

CCMCN 4.0 sẽ tạo ra động lực để các DN phải ý thức và thay đổi phương thức sản xuất, kinh doanh, đổi mới tư duy về sản xuất và tư duy thị trường phù hợp; những động lực đó sẽ tác động làm giảm chi phí và tăng năng suất, chất lượng lao động trong SXCN;

CCMCN 4.0 sẽ buộc DN phải cơ cấu lại và thay đổi từ phương thức tổ chức sản





Máy móc thiết bị tại nhà máy Hoa Sen Nhơn Hội tại KKT Nhơn hội

phải có nhận thức đầy đủ về bản chất, tác động của CCMCN 4.0 và khả năng tư duy, quản lý điều phối tích hợp các yếu tố công nghệ, phi công nghệ, giữa thực và ảo, giữa con người và máy

mỗi ngành, mỗi lĩnh vực mà cả hệ thống chính trị đều phải chuẩn bị kỹ lưỡng cho sự sẵn sàng tận dụng tối đa cơ hội và hạn chế tối thiểu thách thức trước CCMCN 4.0 này; một số giải pháp đề xuất như sau:

- Thứ nhất, cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến mạnh mẽ trong hệ thống chính trị, đến DN, hiệp hội DN trên địa bàn tỉnh về bản chất, xu thế vận động, những cơ hội, thách thức, tác động của CCMCN 4.0.

- Thứ hai, hoàn thiện hệ thống thể chế thuận lợi cho nền kinh tế số phát triển và tham gia CCMCN 4.0, tự do hóa đầu tư tham gia, ứng dụng CCMCN 4.0.

- Thứ ba, cần hoàn thiện hạ tầng pháp lý, tạo môi trường pháp triển và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho thanh toán điện tử trong giao dịch thương mại và hỗ trợ pháp lý phát triển các hình thức kinh doanh mới. Bên cạnh đó, là các giải pháp tối ưu hóa mô hình sản xuất kinh doanh trong bối cảnh ra đời của tư liệu sản xuất và sự thay đổi về phương thức sản xuất mới dưới tác động bởi CCMCN 4.0.

- Thứ tư, cần tập trung cho giáo dục và đào tạo tốt, đặc biệt là trong khoa học và công nghệ; đảm bảo môi trường đầu tư ổn định và quản lý tài chính công tốt.

▶ xuất đến quy trình và các công đoạn trong toàn bộ quá trình sản xuất của ngành công nghiệp; thúc đẩy năng lực sáng tạo trong sản xuất công nghiệp nhờ việc thử nghiệm sản phẩm mới ít rủi ro, bớt tốn kém hơn nhờ sự hỗ trợ của các công nghệ mới;

Chi phí cho giao thông và thông tin sẽ giảm xuống, dịch vụ hậu cần và chuỗi cung ứng sẽ trở nên hiệu quả hơn và các chi phí thương mại sẽ giảm bớt, tất cả sẽ làm mở rộng thị trường và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế;

Về phía cung ứng, nhiều ngành công nghiệp đang chứng kiến sự tiếp cận của các công nghệ mới. Do đó, các DN sẽ tiếp cận được với các công nghệ hiện đại, cải thiện phẩm chất, tốc độ, giá cả mà khi được chuyển giao nó có giá trị hơn.

Về thách thức:

Thách thức trong việc

móc;

Hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin trong các DN mặc dù đã được chú trọng nhưng chưa đáp ứng đảm bảo đáp ứng được sự sẵn sàng của CCMCN 4.0 này. Theo đó là những thách thức từ những yếu kém nội tại của các DN.

Để gia nhập vào xu thế CCMCN 4.0, đòi hỏi phải có sự phát triển dựa trên tích lũy nền tảng lâu dài của nhiều lĩnh vực nghiên cứu cơ bản định hướng trong lĩnh vực Khoa học và công nghệ, đặc biệt là vật lý, sinh học, khoa học máy tính và trí tuệ nhân tạo, các lĩnh vực công nghệ mới, nghiên cứu các công nghệ mang tính đột phá;

Đặt ra những vấn đề lớn về giải quyết việc làm, ô nhiễm môi trường, đạo đức xã hội, rủi ro công nghệ.

Để tận dụng cơ hội từ CCMCN 4.0 thì không chỉ

CHỦ ĐỘNG NGUỒN LỰC VÀ XÂY DỰNG NHIỆM VỤ NĂM 2021 CỦA CHỦ ĐẦU TƯ KCN PHÚ TÀI VÀ LONG MỸ

► *Hồ Việt Ngữ*

Trong vài năm gần đây, Cty CP Đầu tư và xây dựng Bình Định (Công ty), chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp (KCN) Phú Tài và Long Mỹ, đã có nhiều cố gắng thực hiện vụ của mình, góp phần phục vụ các DN thứ cấp tốt hơn, từng bước đưa hoạt động sản xuất kinh doanh các KCN đi vào nề nếp, ổn định. Phát huy tinh thần đó, đầu năm 2021, Chủ tịch Hội đồng quản trị và lãnh đạo Công ty đã làm việc cùng Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế (BQL KKT) thảo luận, lập kế hoạch các nhiệm vụ cơ bản của đơn vị trong năm, cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên:

- *Về công tác lập, điều chỉnh quy hoạch:* Công ty khẩn trương lấy ý kiến cộng đồng theo đề nghị của Sở

Xây dựng tại Văn bản số 246/QXD-QHKT ngày 21/1/2021 và hoàn thiện, trình hồ sơ Quy hoạch điều chỉnh 1/2.000 KCN Phú Tài về BQL KKT để xem xét trước ngày 30/4/2021; hoàn thiện Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc của Công ty theo ý kiến tham gia của BQL KKT tại Văn bản số 225/BQL-QHXD ngày 25/02/2021; Đồng thời, chủ động tổ chức phục hồi ranh giới, cắm mốc chuẩn xác mốc giới các KCN và tổ chức quản lý tốt hệ thống mốc giới, phục vụ công tác quản lý.

- *Về duy tu bảo dưỡng 02 KCN Phú Tài và Long Mỹ:* Lập và gửi kế hoạch thực hiện duy tu hạ tầng kỹ thuật 02 KCN Phú Tài và Long Mỹ năm 2021 về BQL KKT trong tháng 4/2021, trước mắt, tập trung các nhiệm vụ đang phát

sinh, tránh hình thành điểm nóng: Nạo vét đoạn mương phía Đông Công ty TNHH Nhật Nam Hưng từ lô CI-8 đến CI-7, đoạn mương tại góc Tây Bắc Cty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp BĐ, đoạn mương phía trước Cty TNHH dinh dưỡng động vật EH BĐ (hoàn thành trước 30/6/2021); phối hợp với Chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát thu hồi lại diện tích các hộ dân đã lấn chiếm tại hệ thống mương thoát nước mưa tại khu vực Công ty Vic, triển khai duy tu, khơi thông dòng chảy và có biện pháp ngăn chặn bảo vệ tránh tái lấn chiếm (hoàn thành trước 30/9/2021); Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư và triển khai thi công tuyến hành lang kỹ thuật đoạn từ cổng phía Tây Bắc mặt bằng lô B1 đến giáp Đường số 19, KCN Phú Tài (dài khoảng 300 m) nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất cũng như lưu thông cho Cty CP Cơ khí và Xây dựng Quang Trung (hoàn thành trong tháng 5/2021); Bố trí lực lượng cán bộ thường xuyên theo dõi và thực hiện kịp thời những phát sinh, đảm bảo thông suốt hệ thống hạ tầng trong mùa mưa năm 2021.

- *Về quản lý, sử dụng đất, giải quyết các tồn tại, tranh*



▶ *chấp đất đai*: Tiếp tục chủ động rà soát lại việc sử dụng đất, chủ trì giải quyết các tồn tại, tranh chấp đất đai tại 02 KCN (tranh chấp giữa các DN và tranh chấp, lấn chiếm đất đối với hộ dân các khu dân cư liền kề), báo cáo đề xuất BQL KKT và các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết dứt điểm, không để tồn tại kéo dài theo chỉ đạo của BQL KKT tại Văn bản 842/BQL-VPĐD ngày 24/6/2020.

- *Về xử lý nước thải và vệ sinh môi trường*: Chủ động kiểm tra, rà soát hệ thống thu gom, xử lý nước thải KCN, lập kế hoạch duy tu, sửa chữa, bố trí bộ máy nhân lực kiểm tra thường xuyên, khắc phục kịp thời các sự cố, đảm bảo thu gom xử lý tốt toàn bộ nước thải của các DN trong các KCN theo chỉ đạo của BQL KKT tại Văn bản số 529/BQL-VPĐD ngày 27/4/2020; Thực hiện vệ sinh các tuyến đường, không để tập kết thiết bị máy móc hư hỏng và rác thải trên vỉa hè, phối hợp với chính quyền địa phương vận động các hộ dân không được đổ rác và chất thải xuống hệ thống thoát nước KCN, tránh gây ảnh hưởng môi trường trong KCN và khu vực dân cư lân cận; Thực hiện tía cảnh, phát quang cây xanh trên các tuyến đường, đảm bảo an toàn về điện, không khuất tầm nhìn giao thông.

- *Về cảnh quan* : Tập trung giải quyết tình trạng các hộ dân

lấn chiếm sử dụng vỉa hè trong các KCN làm nơi buôn bán, gây mất cảnh quan và an ninh trật tự. Đẩy mạnh phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, phát hiện, nhắc nhở, ngăn chặn và kiên quyết tháo dỡ các lều quán tại các khu vực bên trong và tiếp giáp phạm vi 2 KCN; Lập kế hoạch thường xuyên kiểm tra, rà soát hành lang kỹ thuật trong KCN, yêu cầu các DN lấn chiếm phải tháo dỡ, hoàn trả hành lang kỹ thuật, nhằm đảm bảo giao thông thuận lợi cho các phương tiện chữa cháy khi có sự cố cháy nổ.

- *Công tác khác*: Công ty lập lại nội quy lao động, TULĐ và TBL theo quy định mới, tổ chức Hội nghị NLĐ hàng năm trước tháng 6 năm sau.

2. Các nhiệm vụ phát sinh, then chốt năm 2021:

- *Tham gia đấu giá mua lại Nhà máy xử lý nước thải KCN Phú Tài*: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, đến nay Sở Tài chính đã cơ bản hoàn thành công tác xác định giá trị còn lại của nhà máy (khoảng 15 tỷ đồng) và sẽ tổ chức đấu giá. Công ty đã chủ động chuẩn bị kinh phí và quyết tâm đấu giá trúng để mua lại hệ thống xử lý nước thải này nhằm đảm bảo thuận lợi cho hoạt động của các KCN.

- *Xây dựng Tường rào giữa KCN Phú Tài và phía Đông núi Hòn Chà*: trước mắt

trong Quý I và Quý II sẽ xây dựng 1.648mđ từ Cty TNHH Tân Việt Hàn đến Cty TNHH Xuân Nguyên; Hiện nay, Công ty đang lựa chọn nhà thầu thi công, sẽ triển khai xây dựng trong tháng 4/2021 và hoàn thành đúng tiến độ đã cam kết.

- *Tổng hợp và công khai kinh phí thực hiện Duy tu bảo dưỡng*: Bắt đầu năm 2021, Công ty sẽ báo cáo công khai việc thu - chi nguồn kinh phí duy tu bảo dưỡng thu từ các DN thứ cấp gửi BQL KKT để xem xét đăng tải, công khai trên trang web, bản tin của BQL KKT nhằm minh bạch nguồn tiền này.

- *Chủ động rà soát, đề xuất các vướng mắc, yếu kém của một số DN thứ cấp*: Công ty sẽ chủ động rà soát các doanh nghiệp đang tranh chấp, đang thi hành án, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo đề xuất, từng bước xử lý có hiệu quả đối với các trường hợp này.

Hy vọng rằng, với quyết tâm đầu tư nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các KCN, đẩy mạnh hoạt động quản lý với kế hoạch cụ thể năm 2021 của Cty CP Đầu tư và xây dựng BĐ, các KCN Phú Tài và Long Mỹ sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN thứ cấp đang hoạt động trong các KCN.

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CARGILL VIỆT NAM TẠI BÌNH ĐỊNH ĐƠN VỊ DẪN ĐẦU CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

► Nguyễn Thanh Nguyên

Cargill là tập đoàn tư nhân khá lớn của Hoa Kỳ về lĩnh vực nông nghiệp, được thành lập từ năm 1965 và đến tháng 10/1995 Công ty TNHH Cargill Việt Nam được chính thức thành lập với nhiều lĩnh vực kinh doanh như : nông sản, phân bón, sản xuất thức ăn gia súc và thủy sản. Đến nay, Cargill Việt Nam đã có 11 nhà máy chế biến thức ăn gia súc và thủy sản tại các tỉnh Đồng Nai, Cần Thơ, Long An, Hưng Yên, Nghệ An, Tiền Giang, Bình Dương, Đồng Tháp, Bình Định và Hà Nam. Hầu hết các nhà máy của Cargill đầu tư xây dựng đều được trang bị dây chuyền thiết bị tiên tiến, hiện đại và thân thiện với môi trường.

Nhà máy sản xuất thức ăn gia súc (CN Cty TNHH Cargill VN tại Bình Định), được chính thức đầu tư tại lô đất B1-6 (KCN Long Mỹ) với công suất sản xuất 60.000 Tsp/năm (giai đoạn 1), chính thức đi vào hoạt động vào tháng 3/2007. Đến năm 2013, để đảm bảo năng suất sản xuất và đáp ứng nhu cầu thị trường tiêu thụ tại Bình Định và các vùng lân cận, Công ty đã đầu tư nâng công suất sản xuất lên



240.000 Tsp/năm (giai đoạn 2), với tổng mức đầu tư hơn 333 tỷ đồng, sử dụng toàn bộ thiết bị trong dây chuyền sản xuất nhập khẩu từ Hoa Kỳ, Nhật Bản theo tiêu chuẩn GMP của Hoa Kỳ (tiêu chuẩn về công nghệ sản xuất sạch, thân thiện với môi trường). Công ty đầu tư hoàn chỉnh hệ thống mương thu gom nước mưa, nước thải, đấu nối vào hệ thống thoát nước tập trung của KCN và ký hợp đồng đấu nối nước thải với Chủ đầu tư hạ tầng KCN theo quy định; thực hiện tốt việc thu gom, phân loại, quản lý và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại theo đúng quy định;

thực hiện thuê đơn vị tư vấn có chức năng lập Báo cáo công tác BVMT định kỳ theo đúng quy định mới của Bộ Tài nguyên và Môi trường; bê tông hóa toàn bộ sân, đường nội bộ và trồng cây xanh theo quy hoạch được duyệt, góp phần tạo môi trường xanh sạch đẹp, điều hòa vi khí hậu tại khu vực nhà máy, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với BVMT,... đã được BQL KKT cấp Giấy xác nhận số 2451/GXN-BQL ngày 26/12/2014 về việc thực hiện các công trình biện pháp BVMT phục vụ giai đoạn vận hành dự án.

Từ năm 2014 đến nay, CN Cty TNHH Cargill Việt Nam tại Bình Định luôn thực hiện tốt công tác BVMT, đã

được BQL KKT công nhận là doanh nghiệp thực hiện xuất sắc công tác BVMT tại lễ trao giải doanh nghiệp xanh hàng năm. Với phương châm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường trong những năm qua, Công ty đã luôn giữ vững là đơn vị đi đầu trong công tác bảo vệ môi trường tại KKT và các KCN trên địa bàn tỉnh.

Đối với hoạt động kinh doanh kết quả trong năm 2020 mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng CN Cty TNHH Cargill Việt Nam tại Bình Định đã vượt qua khó khăn, thách thức,

duy trì hoạt động đạt công suất tương đương 240.000 Tsp/năm, doanh thu là 1.607 tỷ đồng. Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước, đồng thời giải quyết việc làm cho hơn 150 người lao động địa phương.

Cargill Việt Nam không chỉ thành công trong sản xuất kinh doanh mà còn tích cực đóng góp cho xã hội và vinh dự nhận được rất nhiều giải thưởng như: Huân chương Lao động hạng 3, giải thưởng doanh nghiệp vì cộng đồng, giải thưởng Rồng vàng do Thời báo Kinh tế Việt Nam phối hợp với Bộ Kế hoạch và

Đầu tư trao tặng. Đồng thời, Công ty Cargill Việt Nam còn là Công ty sản xuất thức ăn gia súc đầu tiên tại Việt Nam được cấp chứng nhận HACCP (về vệ sinh an toàn thực phẩm).

Làm tốt công tác BVMT là tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện lao động tốt nhất cho người lao động, là cơ sở tốt nhất cho sự phát triển bền vững của Công ty. Hy vọng với sự nỗ lực của toàn thể tập thể Công ty sẽ luôn giữ vững và duy trì là đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất và bảo vệ môi trường./.

Triển khai xây dựng tường rào ngăn cách phía đông núi Hòn Chà với KCN Phú Tài

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6117/UBND-KT ngày 10/9/2020 về việc chấn chỉnh bảo vệ khoáng sản phía Đông núi Hòn Chà; Văn bản số 1338/BQL-VPĐD ngày 28/9/2020 của BQL KKT về việc thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng hạ tầng, vệ sinh môi trường và một số nội dung cấp bách theo chỉ đạo của UBND tỉnh; ngày 02/10/2020, Cty CP Đầu tư và Xây dựng Bình Định đã có Báo cáo số 505/BC-ĐTXD về việc xây dựng tường rào ngăn

cách giữa KCN Phú Tài và phía Đông núi Hòn Chà; theo đó, Công ty đã hoàn thành công tác lập hồ sơ thiết kế, dự toán và dự kiến việc xây dựng tường rào nêu trên hoàn thành vào năm 2021, cụ thể : trong quý I và II/2021, xây dựng 1.648,5m dài, đoạn từ Cty TNHH Tân Việt Hàn đến Cty TNHH Xuân Nguyên; quý III/2021 xây dựng 704,9m dài, đoạn từ Cty TNHH Xuân Nguyên đến Cty TNHH Thuận Đức; quý IV/2021 xây dựng 616,6m dài, đoạn từ Cty TNHH Thuận Đức

đến Cty TNHH Nhật Hùng. Trong tháng 4/2021, Công ty cổ phần sẽ triển khai xây dựng ngoài hiện trường phần đầu hoàn thành đúng theo tiến độ đã đề ra theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế.

Việc hoàn thành xây dựng tường rào ngăn cách giữa KCN Phú Tài và phía Đông núi Hòn Chà sẽ góp phần giải quyết hiệu quả trong công tác quản lý, phòng chống việc khai thác khoáng sản bừa bãi, vô tổ chức trên núi Hòn Chà.

➡ **Minh Phương**

PHÁT HUY LỢI THẾ ỔN ĐỊNH ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ

► *Đình Thành Trung*

Đại hội Đảng lần thứ XIII thành công, khẳng định sự ổn định của nền chính trị Việt Nam, nhất là trong thời điểm các nền kinh tế trên thế giới đang ra sức tạo ra ảnh hưởng lẫn nhau. Đây chính là lúc mà những nền kinh tế mới nổi hay các nước đang phát triển cần tận dụng để thu hút được dòng vốn FDI chất lượng cao. Đây cũng là chủ trương và hướng đi của chúng ta trong thời đại mới, vì thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài là một hoạt động kinh tế đối ngoại quan trọng của Việt Nam.

Bất ổn và ổn định, đó là hai phạm trù đối lập nhau trong nền chính trị thế kỷ 21. Nhưng nó còn mang một ý nghĩa khác, đó là nếu một quốc gia khi đã trải qua bất ổn, dù là do xung đột, do chính trị hay do chiến tranh, nếu nỗ lực vượt qua và thoát khỏi tình trạng bất ổn thì sẽ

là quốc gia có tiềm năng rất lớn trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Sự phát triển thần kỳ của Nhật Bản và Hàn Quốc chính là minh chứng rõ rệt nhất. Nền chính trị ổn định là động lực mạnh mẽ để tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài. Với cam kết mạnh mẽ từ các nhà lãnh đạo, Việt Nam đang coi khu vực FDI là bộ phận quan trọng cấu thành của nền kinh tế, không chỉ vậy, FDI còn được xem là một nhân tố quyết định để tái cơ cấu nền kinh tế và tăng sức cạnh tranh quốc gia.

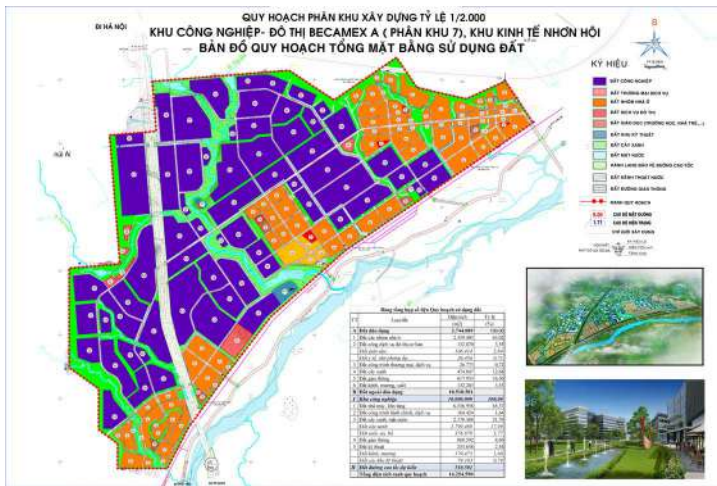
Từ khi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP có hiệu lực, hình ảnh Việt Nam đã nâng cao đáng kể trong mắt các tập đoàn, DN lớn của các nền kinh tế mạnh trên thế giới. Họ không chỉ kỳ vọng vào một môi trường đầu tư thuận lợi mà còn hy vọng sự ổn định chính trị - xã hội ở

Việt Nam sẽ được duy trì lâu dài, ít nhất là đủ cho vài chu kỳ xoay vòng vốn của họ - có thể lên tới vài chục đến hàng trăm năm.

Giờ đây, điều cần thiết để Việt Nam tiếp tục thu hút đầu tư mạnh mẽ là tiếp tục duy trì sự ổn định vốn có. Thứ nhất, đó là cần duy trì một môi trường chính trị - xã hội ổn định. Đây là điều kiện tiên quyết và cũng mang tính quyết định đến việc huy động và sử dụng vốn của các tổ chức nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Nhìn lại một số nước trên thế giới, chúng ta thấy nếu có một biến cố chính trị xảy ra thì điều đó sẽ làm chùn chân các nhà đầu tư, trở thành lực cản rất mạnh cho những nhà đầu tư có ý định tìm hiểu khi đầu tư vào một quốc gia. Sở dĩ như vậy vì Luật pháp, trong đó có Luật Đầu tư của một quốc gia có thể đem lại tác động xấu cho các nhà đầu tư nước ngoài khi thể chế chính trị thay đổi.

Thứ hai, sự ổn định của một đất nước trên trường quốc tế. Có thể thấy rõ điều này ảnh hưởng đến các nhà đầu tư nước ngoài như thế nào qua sự kiện nước Nga chịu trừng phạt của các quốc gia Châu Âu và Mỹ. Nếu một





nước thường xuyên có xung đột với các quốc gia khác trên thế giới, các nhà đầu tư ở các quốc gia đó sẽ phải chịu những ràng buộc, hoặc tệ hơn là bị cấm đầu tư đến quốc gia đang chịu trừng phạt.

Thứ ba, sự ổn định môi trường đầu tư của địa phương. Trong một nước ổn định thì hầu hết các địa phương đều ổn định. Các quyết sách vĩ mô có thể ảnh hưởng không tốt tới môi trường đầu tư ở địa phương, nhưng các địa phương đều sẽ có những ưu đãi riêng để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư vào địa phương mình.

Việt Nam đang có những điều kiện hết sức thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài như có cơ cấu dân số “vàng”; có vị trí địa lý thuận lợi, đã tham gia Hiệp định CPTPP và ký kết thành công nhiều Hiệp định song phương... Đây là những lợi thế không thể phủ nhận để hấp dẫn các nhà đầu tư. Tuy nhiên những điều kiện thuận lợi đó có thể trở thành bất lợi nếu chúng ta không dùng các công cụ kinh

tế vĩ mô một cách phù hợp và hiệu quả, không hoàn thiện hệ thống pháp luật và không giữ ổn định ngân sách nhà nước. Đó là những yếu tố then chốt để tạo nên một môi trường kinh doanh thuận lợi, qua đó dẫn đường cho các nhà đầu tư nước ngoài - những người có nguồn lực dồi dào nhưng chưa am hiểu nhiều về thị trường Việt Nam cũng như thực trạng kinh tế - văn hóa - xã hội ở nơi mà họ muốn đầu tư.

Tuy nhiên, các nhà đầu tư nước ngoài hiện vẫn có tâm lý lo ngại phải chịu một số tác động không mong muốn từ môi trường đầu tư, bên cạnh những tác động của môi trường văn hóa - xã hội và cơ sở hạ tầng. Muốn giải quyết những vấn đề đó, Việt Nam cần tiếp tục cải thiện hệ thống thủ tục hành chính, hoàn thiện định chế pháp lý để tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài. Đội ngũ quản lý nhà nước ở địa phương, nhất là đội ngũ quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất cần gọn nhẹ, năng động. Hệ thống

thông tin liên lạc, mạng lưới giao thông, các cơ sở dịch vụ tài chính ngân hàng... cần phải phát triển theo hướng tạo điều kiện cho các dự án FDI phát triển thuận lợi.

Trong một thế giới phẳng và đa phương, quan hệ hợp tác kinh tế thế giới mà hoạt động FDI là nhân tố quan trọng thì việc phải “chiều lòng”, phải là “bà đỡ” cho các nhà đầu tư chính là chìa khóa để thu hút được nguồn vốn đầu tư chất lượng. Hiệu quả của dòng vốn đầu tư không chỉ là trách nhiệm của riêng nhà đầu tư, mà hệ thống chính trị sở tại phải tìm mọi cách để tạo lập môi trường đầu tư hấp dẫn. Bên cạnh đó, từ hệ thống hạ tầng thuận tiện ở mỗi địa phương sẽ giúp các nhà đầu tư tập trung vào sản xuất kinh doanh. Do vậy, không chỉ cần ổn định chính trị, ổn định kinh tế vĩ mô, các địa phương cũng cần phải phát triển liên kết vùng, liên kết quốc tế để tạo đầu ra thuận lợi cho sản phẩm của khu vực FDI. Sự ổn định về chính trị là nhân tố quan trọng góp phần thu hút FDI, nhưng không phải là yếu tố quyết định đến hiệu quả của khu vực này, cần sử dụng lợi thế đó và lấy đó làm sức mạnh, để vừa thu hút FDI, vừa cải thiện môi trường đầu tư, đó chính là hướng đi đúng đắn trong thời đại ngày nay của nước ta.

QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HIỆU QUẢ TÀI NGUYÊN CÁT TẠI KHU KINH TẾ NHƠN HỘI

► Nguyễn Thanh Nguyên

Theo quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội (QHC KKT) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (QĐ 141/2005/QĐ-TTg ngày 14/6/2005), toàn bộ lượng cát tại KKT Nhơn Hội được sử dụng để cân bằng đào đắp các Khu chức năng trong KKT. Theo đó, tổng khối lượng cát còn thiếu để san lấp mặt bằng các Khu chức năng trong KKT là trên 41 triệu m³ (lấp Vịnh Mai Hương để làm Khu phi thuế quan).

Đến nay, QHC KKT điều chỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (QĐ 514/QĐ-TTg ngày 08/5/2019), một số phân khu chức năng trong KKT đã được điều chỉnh, dẫn đến nhiều sự thay đổi trong

công tác thu hút đầu tư và quy hoạch xây dựng của các dự án, nên cân bằng đào đắp tại KKT Nhơn Hội cũng có nhiều thay đổi. Để đảm bảo trữ lượng cát phục vụ nhu cầu đầu tư xây dựng các phân Khu chức năng nói chung, BQL KKT đã tính toán lại cân bằng đào đắp của các dự án trong KKT, ngày 27/9/2019 đã có Văn bản số 1112/BQL-QLQH XD báo cáo UBND tỉnh là lượng cát thiếu hụt tại KKT Nhơn Hội khoảng 8,041 triệu m³, tập trung tại các địa điểm như: Khu đô thị du lịch Nhơn Hội (PK3); Khu cảng biển Nhơn Hội, Khu đô thị Mai Hương (PK4), Khu đô thị, du lịch ven đầm Thị Nại (PK6),... Nếu tính khối lượng cát đã được khai thác, vận

chuyển ra ngoài từ trước đến nay (phục vụ thi công một số dự án trọng điểm), khối lượng cát bị thất thoát do hoạt động khai thác, vận chuyển cát trái phép lén lút gây ra (thời điểm trước năm 2017) thì lượng cát còn thiếu tại KKT Nhơn Hội phải lớn hơn số liệu dự báo rất nhiều.

Để đảm bảo nguồn cát phục vụ cho các dự án đầu tư trong KKT Nhơn Hội, tránh xảy ra tình trạng thiếu cát để san lấp mặt bằng tại chỗ các khu chức năng của KKT quá nhiều, sau này sẽ buộc các nhà đầu tư phải vận chuyển đất, cát từ các nơi khác về với cự ly vận chuyển khá xa sẽ gây lãng phí, ảnh hưởng đến tiến độ phát triển chung của cả KKT, trong thời gian qua, BQL KKT tích cực phối hợp với các Sở, ngành và chính quyền địa phương thực hiện quyết liệt công tác chống khai thác, vận chuyển cát trái phép. Ngày 02/10/2019, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 5904/UBND-KT chỉ đạo BQL KKT không tham mưu, đề xuất phân bổ cát san lấp cho các dự án khác bên



ngoài, chủ trương này đến nay đã phát huy hiệu quả tích cực trong việc hạn chế lượng cát thiếu hụt trong quy hoạch KKT.

Hiện tại, theo QHC KKT điều chỉnh, BQL KKT đang khẩn trương phối hợp với các Sở, ngành hoàn thiện, trình phê duyệt các Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của KKT Nhơn Hội theo quy định và để triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác quy hoạch xây dựng các phân khu này trong tương lai, công tác bảo vệ, giữ gìn nguồn tài nguyên cát hiện trạng tại KKT mang ý nghĩa rất quan trọng, đòi hỏi BQL KKT và các Sở, ngành, chính quyền địa phương liên quan ngay từ lúc này cần phải phối hợp thực hiện chặt chẽ, xuyên suốt một số nhiệm vụ sau:

(1) Thực hiện thường xuyên, liên tục và có hiệu quả công tác chống khai thác, vận chuyển cát trái phép trên địa bàn KKT theo chỉ đạo của UBND tỉnh thông qua các giải pháp:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về cấm khai thác, vận chuyển cát trái phép cho người dân địa phương và các doanh nghiệp là các nhà đầu tư, các đơn vị nhà thầu thi công trên địa bàn

KKT; Động viên, khích lệ và đề xuất, vận dụng cơ chế khen thưởng phù hợp đối với các tổ chức/cá nhân tham gia tích cực trong việc cung cấp thông tin tố giác hành vi vi phạm của các đối tượng.

- Đôn đốc, hướng dẫn các nhà đầu tư cải thiện, nâng cao chất lượng công tác quản lý mặt bằng dự án, nhất là các dự án trong phạm vi mặt bằng còn nhiều đồi cát chưa được san lấp, di dời (tập trung tại KCN A, B, C; Khu cây xanh cách ly,...)

- Nâng cao chất lượng quản lý khai thác, vận chuyển cát để san lấp mặt bằng các dự án trong KKT theo quy hoạch được duyệt. Theo đó, các doanh nghiệp được phép khai thác, vận chuyển cát đều tuân thủ việc đăng ký phương tiện thi công (danh sách xe, biển số xe, gắn logo bảng hiệu, pano tại vị trí khai thác...), lập sổ sách theo dõi cụ thể theo yêu cầu của BQL KKT và các cơ quan chức năng; Đồng thời, kiên quyết không hợp đồng với các đơn vị đã từng bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khai thác cát trái phép để thi công vận chuyển cát.

- Tăng cường và phát huy có hiệu quả nhiệm vụ của Tổ công tác liên ngành trong việc

kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các trường hợp khai thác, vận chuyển cát trái phép.

(2) Thực hiện kiên quyết, nghiêm túc theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 5904/UBND-KT ngày 02/10/2019 về việc không tham mưu, đề xuất UBND tỉnh phân bổ nguồn cát tại KKT để san lấp cho các dự án khác bên ngoài.

(3) Hiện nay, trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và các vùng phụ cận đã và đang hình thành nhiều dự án/công trình trọng điểm cần khối lượng đất, cát san lấp mặt bằng lớn nên các Sở, ngành liên quan cần sớm có phương án đề xuất UBND tỉnh quy hoạch bổ sung các điểm mỏ phù hợp ngoài KKT để phục vụ nhu cầu của các dự án này. Đồng thời, khi phê duyệt thiết kế cơ sở cũng như xem xét chủ trương đầu tư các dự án cần hướng dẫn và đặt ra yêu cầu cho chủ đầu tư vấn đề cung ứng khối lượng đất san lấp dự án ngay từ đầu. Tránh tình trạng khi dự án được phê duyệt, đủ điều kiện khởi công xây dựng nhưng không xác định được nguồn vật liệu san lấp làm đình trệ, kéo dài thời gian triển khai dự án.

CÔNG TY CP GREENFEED VIỆT NAM

CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH DẪN ĐẦU PHONG TRÀO THI ĐUA KHỎI CÁC DOANH NGHIỆP NĂM 2020

► Tô Đình Sử

Cty CP Greenfeed Việt Nam (CN Bình Định) được BQL KKT cấp GCN đầu tư lần đầu năm 2011 tại Lô D2.2 thuộc KCN Nhơn Hòa (An Nhơn, tỉnh Bình Định) với dự án Nhà máy sản xuất và kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm, quy mô công suất 220.000 tấn sản phẩm/năm, tổng vốn đầu tư là 200 tỷ đồng (tương đương 9,52 triệu USD). Tổng số cán bộ công nhân viên trong năm 2020 là 244 người, lao động có trình độ đại học, trên đại học và cao đẳng chiếm tỷ lệ 82,78%. Công ty có tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ KKT; tổ chức công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn KKT tỉnh.

Định kỳ hàng năm, Ban lãnh đạo Công ty phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức tốt Hội nghị Người lao động (NLĐ) nhằm đánh giá những kết quả đạt được trong năm qua và đề ra kế hoạch, phương hướng, giải pháp thực hiện kế hoạch năm tới. Theo báo cáo, mặc dù năm 2020 tình hình kinh tế còn nhiều biến động, khủng

hoảng kinh tế toàn cầu, khó khăn của ngành chăn nuôi, tình hình dịch tả lợn châu Phi và dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động của các DN trong nước nói chung và của Công ty nói riêng cũng gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên, được sự hỗ trợ, giúp đỡ của UBND tỉnh, BQL KKT và các sở ngành của tỉnh đã quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi; cùng với sự nhạy bén thị trường, quyết tâm vượt qua thách thức, khó khăn của Ban giám đốc trong chỉ đạo điều hành, sự đồng tâm nhất trí, sáng tạo của toàn thể NLĐ toàn công ty làm việc với tinh thần trách

nhiệm cao, ý thức tiết kiệm, giảm chi phí giá thành, khắc phục khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nên trong năm 2020. Công ty đạt được những kết quả đáng khích lệ : doanh thu tăng 19% so với cùng kỳ và thu nhập bình quân của NLĐ đạt 10,7 triệu đồng/người/tháng (tăng 11% so cùng kỳ 2019), nộp ngân sách nhà nước trên 21 tỷ đồng (tăng 17%). Để đạt được những thành tích nêu trên, Chi nhánh đã tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; tất cả lao động tuyển dụng làm việc tại





▶ Công ty đều được huấn luyện đào tạo quy trình làm việc, đào tạo hội nhập với nhân viên mới cũng như thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng mềm cho NLĐ như khóa “7 thói quen của người thành đạt”... dành cho đội ngũ quản lý. Công tác sản xuất, công tác thị trường nhằm nâng cao tính tích cực lao động trong cán bộ CNV; đồng thời Ban giám đốc Chi nhánh luôn tích cực chủ động trong đầu tư chiều sâu, đổi mới cải tiến kỹ thuật, máy móc thiết bị, trang bị công nghệ để nâng cao năng suất lao động, giảm các chi phí sản xuất không hợp lý, trong năm 2020, chi nhánh đã đầu tư tái sản 0,9 tỷ đồng và tiếp tục áp dụng công nghệ sản xuất mới trong ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi của Hà Lan, Mỹ, Pháp, luôn

nghiên cứu sắp xếp nhân sự một cách hợp lý, đảm bảo giải quyết nhanh công việc và đạt hiệu quả cao nhất, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Không chỉ tập trung vào sản xuất kinh doanh, GreenFeed còn luôn mong muốn đóng góp và chia sẻ với cộng đồng nơi GreenFeed có tham gia hoạt động kinh doanh. Trong năm 2020, Chi nhánh tiếp tục chi 0,35 tỷ đồng để thực hiện chương trình “*Không ngừng mơ ước, không ngừng vươn cao*” dành cho sinh viên các Trường Đại học và Cao đẳng ngành nông nghiệp gồm các chương trình như tài trợ học bổng, hỗ trợ tham quan nhà máy, thực tập tốt nghiệp, đào tạo kỹ năng mềm... Ngoài ra, trong khuôn khổ chương trình chung của Công ty, đã

phối hợp với Báo Tuổi trẻ, Hội nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn thực hiện chương trình “*Tiếp sức nhà nông cho con đến trường*”, quỹ “*chắp cánh ước mơ*” của Công ty đã trao học bổng cho con của cấp nhân viên, công nhân và hỗ trợ các trường hợp nhân viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của Chi nhánh ...

Ngoài việc chăm lo, ổn định phát triển sản xuất, Cty CP greenfeed Việt Nam (CN Bình Định) luôn quan tâm đến việc thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với NLĐ: 100% NLĐ được tham gia đóng BHXH đúng quy định, 100% NLĐ được học tập ATLĐ, PCCC và toàn bộ công nhân được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ theo quy định, thực hiện nghiêm túc an toàn lao động, định kỳ hàng tuần kiểm tra công tác

▶ 5S; bên cạnh đó; DN luôn quan tâm đến vấn đề môi trường, đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải cục bộ được cơ quan chức năng kiểm tra công nhận đạt chất lượng, hệ thống hút bụi đạt tiêu chuẩn ngành quy định, hàng năm đều ký hợp đồng thu gom chất thải rắn với các đơn vị chức năng, thực hiện đầy đủ quan trắc môi trường theo định kỳ, tỷ lệ cây xanh đảm bảo, được trồng đúng theo quy hoạch được duyệt; cảnh quan xanh, sạch, đẹp, môi trường làm việc văn minh, lịch sự. Với những thành tích nổi bật về giảm thiểu lượng chất thải, tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất cũng như những đóng góp về tuyên truyền, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên trong cộng đồng, tuân thủ triệt để những quy định của nhà nước cũng như các chính sách của Tập đoàn về môi trường, được BQL KKT công nhận thực hiện tốt các yêu cầu về bảo vệ môi trường tại KKT Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn tỉnh Bình Định, xếp hạng màu xanh lá cây và được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Ngoài ra, Greenfeed Việt Nam (CN Bình Định) luôn có các chính sách động viên khen thưởng, chăm sóc NLĐ và cả người thân của NLĐ như mua bảo hiểm sức khỏe

cho tất cả người thân của cán bộ CNV gồm vợ, chồng, con..., Chi nhánh đã trích, sử dụng quỹ phúc lợi chi cho các khoản như: quà Tết Âm lịch, Dương lịch, quà Trung thu, ngày 8/3, ốm đau, tang chế, các hoạt động thể thao...; sử dụng Quỹ khen thưởng chi khen thưởng theo kết quả SXKD, tháng lương thứ 13 cho các tập thể và cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2020. Nhờ vậy trong những năm qua trong Công ty chưa xảy ra vụ tai nạn lao động nào, chưa có xảy ra tranh chấp, thắc mắc hoặc khiếu kiện về chế độ của NLĐ. Tất cả những việc làm đó đã tạo cho NLĐ có sự tin tưởng, yên tâm lao động sản xuất, gắn bó lâu dài và cố gắng nỗ lực hết mình vì sự phát triển của Công ty, Trong năm 2020, lần thứ tư Công ty được vinh dự nhận Cờ thi đua của UBND tỉnh đã có thành tích xuất sắc toàn diện dẫn đầu phong trào thi đua Khổi các DN thuộc KCN Nhơn Hòa và KKT Nhơn Hội.

Trong những tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp. Công ty CP Greenfeed Việt Nam – Chi nhánh Bình Định là một trong những Công ty thực hiện tốt và nghiêm túc chỉ đạo của Chính Phủ, UBND tỉnh trong công tác phòng, chống

dịch bệnh Covid-19. Thực hiện nghiêm việc tiêu độc sát trùng tất cả các phương tiện vận chuyển, công cụ, dụng cụ nơi sản xuất, nơi làm việc theo khuyến cáo của Bộ Y tế; Áp dụng triệt để các biện pháp vệ sinh, phòng bệnh cho từng nhân viên bao gồm rửa tay, đo thân nhiệt, mang khẩu trang, giãn cách chỗ ngồi làm việc, thực hiện nghiêm túc Thông điệp 5K phòng chống dịch Covid - 19; Chia ca làm việc để hạn chế tiếp xúc giữa hai ca sản xuất; Áp dụng làm việc tại nhà để giảm số nhân viên đến văn phòng; Tổ chức các cuộc họp trực tuyến... Ngoài ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng đã tăng dự trữ nguồn nguyên liệu đầu vào lên khoảng gần 02 tháng, cũng như tìm các nguồn nguyên liệu trong nước và thị trường khác (không có dịch) để đề phòng những biến cố do dịch Covid-19 gây ra.

Với những nỗ lực, cố gắng trên, tôi luôn tin tưởng rằng Cty CP Greenfeed Việt Nam (CN Bình Định) ngày càng phát triển bền vững, khẳng định được Thương hiệu trên thị trường, vượt qua khó khăn trong dịch, bệnh và là đơn vị dẫn đầu thi đua Khổi các DN thuộc KCN Nhơn Hòa và KKT Nhơn hội trong những năm tới./.

➡ TĐS

Điều chỉnh QHCT 1/500

KHU DU LỊCH HẢI GIANG MERRY LAND

➤ tdl

Ngày 4/3/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 729/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu du lịch Hải Giang Merry Land

Với mong muốn Khu du lịch Hải Giang Merry Land sẽ trở thành dự án du lịch có đẳng cấp quốc tế, thu hút mạnh mẽ khách du lịch đến Bình Định. Không gian kiến trúc cảnh quan được phân chia thành các Khu chức năng, cụ thể như sau:

Khu vực phía Nam của dự án là vùng đất bằng phẳng, mở rộng về bãi tắm Hải Giang, vịnh Quy Nhơn. Với ưu thế tiếp cận với đường bờ biển dài, khu vực này sẽ được quy hoạch thành khu phức hợp nghỉ dưỡng, hội nghị, vui chơi giải trí có thưởng. Bao gồm các khách sạn nghỉ dưỡng trung – cao cấp, trung tâm hội nghị & biểu diễn đa năng, các vui chơi giải trí có thưởng, nhà hàng, câu lạc bộ, không gian trung bày – triển lãm trong nhà và ngoài trời, quảng trường và các sân khấu biểu diễn có quy mô lớn, các không gian trình diễn nghệ thuật ánh sáng – nhạc nước và bến tàu khách



& văn phòng giao dịch đón tiếp các du thuyền trong nước và quốc tế.

Khu trung tâm của dự với nhiều kênh rạch nước lộ tự nhiên và được bao quanh bởi các triền đồi cao của dãy núi Phương Mai. Nơi đây sẽ được quy hoạch khu kênh đào với nhiều công trình trọng điểm của dự án như công trình điểm nhấn (căn hộ du lịch kênh đào); nhà ga cáp treo khu kênh đào, phố đi bộ mua sắm đề cao yếu tố trải nghiệm và tăng tính kết nối; các không gian sinh hoạt ngoài trời, quảng trường trung tâm kết nối với các hồ nhân tạo có tổ chức trình diễn ánh sáng – nhạc nước; các bãi đỗ xe, các bãi đỗ xe trung chuyển có quy mô lớn là nơi đưa đón tập trung du

khách đến với dự án.

Khu vực đồi núi ở phía Đông Nam của dự án là nơi có địa hình thấp dần, hướng về vùng thung lũng trung tâm của dự án (khu kênh đào). Không gian đồi núi nơi đây khá yên tĩnh và không có giao thông ngoại vùng tác động, rất phù hợp để quy hoạch thành khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp: khu nghỉ dưỡng cao cấp 02

Địa hình khu vực phía Tây Bắc, chủ yếu là các triền đồi thấp dần về trục cảnh quan chính của dự án. Khu vực này có nhiều cây trồng tự nhiên, với nhiều cảnh quan tự nhiên đẹp và được ngăn cách tiếng ồn của giao thông cơ giới di chuyển trên tuyến đường số 02 bởi một dãy cây xanh cách ly. Nơi đây chính

là vùng không gian yên tĩnh lý tưởng, phù hợp tiếp nhận du khách muốn bỏ lại cuộc sống làm việc ồn ào, căng thẳng để trải nghiệm cuộc sống nghỉ dưỡng thân thiện với cảnh quan thiên nhiên trong rừng. Do đó, nơi đây sẽ được quy hoạch thành khu nghỉ dưỡng hướng núi.

Địa hình khu vực phía Đông Bắc, có nhiều diện tích bằng phẳng và một phần nhỏ là diện tích đồi thấp, có góc nhìn đẹp hướng về vịnh Mai Hương. Với ưu thế về địa hình và cảnh quan thiên nhiên xung quanh, nơi đây rất phù hợp để quy hoạch thành khu sân tập golf & biệt thự sân tập golf trên đồi. Vị trí giao thông rất thuận lợi để đón tiếp du khách đến từ bên trong khu vực dự án và các du khách ở các khu dân cư du lịch lân cận.

Có thể nói, đây sẽ là một trong những dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch với quy mô lớn, cả về diện tích và kinh phí đầu tư, được triển khai xây dựng trên địa bàn tỉnh hiện nay và trong tương lai. Dự án sẽ tạo điểm nhấn và đưa thương hiệu du lịch Bình Định trở thành điểm sáng về du lịch trong nước và quốc tế.

Bàn giao mốc giới điều chỉnh quy hoạch, triển khai thực hiện Dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội



Căn cứ Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội tại thôn Vĩnh Hội (xã Cát Hải, huyện Phù Cát), BQL KKT tổ chức bàn giao mốc giới thực địa xác định ranh giới mặt bằng Dự án vào ngày 14/4/2021, có sự tham gia đại diện UBND huyện Phù Cát, UBND xã Cát Hải và Chủ đầu tư.

Trước đây, Dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội được cấp chủ trương đầu tư năm 2007, do Công ty TNHH MTV Du lịch và Khách sạn Việt Mỹ làm chủ đầu tư với quy mô diện tích quy hoạch hơn 324 ha

nhưng gián đoạn trong triển khai thực hiện. Đến năm 2020, dự án được Công ty CP Du lịch và Khách sạn Việt - Mỹ khởi động lại và đã được UBND tỉnh phê duyệt Đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tại Quyết định nêu trên với quy mô diện tích giảm xuống còn 236,22ha, có giới

cận: phía Bắc giáp thôn Tân Thanh xã Cát Hải, phía Nam giáp thôn Trung Lương xã Cát Tiến, phía Đông giáp hành lang bảo vệ bờ biển và biển Đông, phía Tây giáp Núi Bà và Khu đô thị, tái định cư Vĩnh Hội.

Để đảm bảo mặt bằng triển khai dự án, Bộ phận thực hiện công tác GPMB của BQL KKT sẽ phối hợp với UBND xã, Chủ đầu tư cùng đơn vị chuyên môn về đo đạc tiến hành lập thủ tục đo đạc lập bản đồ địa chính, quy chủ, làm hồ sơ kỹ thuật thửa đất bị ảnh hưởng GPMB, thực hiện công tác kiểm đếm lập phương án bồi thường, chi trả tiền cho người dân theo quy định trong thời gian đến.

► **Đặng Ngọc Kin- Ban QLDA&GPMB**

TRIỂN KHAI THI CÔNG DỰ ÁN TUYẾN ĐƯỜNG TRỰC KHU KINH TẾ NỐI DÀI TỪ KMO+00 ĐẾN VỊNH MAI HƯƠNG



Vị trí đầu tư xây dựng dự án

Theo quy hoạch chung điều chỉnh KKT Nhơn Hội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 514/QĐ-TTg ngày 08/5/2019), tuyến đường trực KKT (QL19B) sẽ kết nối các phân khu chức năng của KKT Nhơn Hội từ Nam ra Bắc. Nhằm tạo điều kiện cho các dự án phát triển đô thị, du lịch tại phân khu 4 và 5 của KKT được thuận lợi, UBND tỉnh đã có chủ trương giao BQL KKT làm chủ đầu tư xây dựng tuyến đường trực KKT nối dài về phía Nam.

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về chủ trương đầu tư xây dựng dự án Tuyến đường trực KKT nối dài từ Km0+00 đến Vịnh Mai Hương, BQL KKT đã khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu

tư xây dựng theo quy định.

Dự án được triển khai thi công xây dựng từ ngày 12/3/2021, tiến độ theo hợp đồng hoàn thành ngày

11/01/2022, với quy mô đầu tư xây dựng hoàn chỉnh nền mặt đường; hệ thống thoát nước; hệ thống cây xanh, chiếu sáng và các công trình phụ trợ. Tuyến đường có chiều dài tuyến $L = 1.182\text{m}$, quy mô mặt cắt ngang của tuyến là 80m ($B_{\text{vh}} = 10\text{m} \times 2$; $B_{\text{mặt đường}} = 8,25\text{m} \times 2$; $B_{\text{gpc}} = 43,5\text{m}$), kết cấu mặt đường bê tông nhựa, mô đun đàn hồi yêu cầu $\geq 155\text{Mpa}$.

Dự án Tuyến đường trực Khu kinh tế nối dài từ Km0+00 đến Vịnh Mai Hương hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng sẽ từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật của Khu kinh tế Nhơn Hội theo quy hoạch, góp phần thu hút đầu tư các dự án tại Phân khu số 4 và 5 trong thời gian đến./.

► Nguyễn Quốc Dũng
Ban QLDA&GPMB KKT

Quy định mới về đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định

Ngày 25/3/2021, UBND tỉnh ra Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND Ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 05/4/2021 và thay thế Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017, Công văn số 2882/UBND-TH ngày 09/6/2017 và Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh.

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND đều tăng so với đơn giá tại các quyết định được ban hành trước.

Quyết định này không áp dụng đối với các phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi quyết định này có hiệu lực thi hành. Riêng một số dự án thực hiện bồi thường dở dang áp dụng theo các quyết định và văn bản riêng lẻ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và chấp thuận thì tiếp tục thực hiện theo các quy định văn bản đã có./.

► Đặng Ngọc Kin
Ban QLDA&GPMB KKT

PHÁT HUY DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG TẠI BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

► Nguyễn Thị Ngọc Yến -
BQLDA và GPMB KKT

Trong thời gian qua, Đảng ủy Khu kinh tế đã lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể tiếp tục thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; gắn với việc đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo Chỉ thị số 05-CT/W ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Qua đó, nhận thức về dân chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC) tại Ban Quản lý Khu kinh tế không ngừng được nâng lên.

Bên cạnh việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, Đảng ủy và Lãnh đạo BQL KKT đã ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển



khai thực hiện QCDC ở cơ sở như: QCDC trong hoạt động; các Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị CBCCVC hàng năm; kiện toàn Ban thanh tra nhân dân; xây dựng và kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế. Thông qua hội nghị, CBCCVC BQL KKT được tham gia thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của cơ

quan, đơn vị mình như: Bàn các biện pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; thông qua các báo cáo công khai tài chính, việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với CBCCVC...

Ngoài ra, việc thực hiện QCDC đã được gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua, từ đó góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ làm việc của CBCCVC. Hàng năm, Lãnh đạo Ban phối hợp với các đoàn thể đã phát động phong trào thi đua thực



▶ hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng chống tiêu cực, thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ... Các nội dung “Cán bộ, công chức, viên chức được biết, được tham gia ý kiến, được giám sát, kiểm tra” theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ được triển khai trong cơ quan có hiệu quả thiết thực, CBCCCVC đã thể hiện trách nhiệm của mình trong việc tham gia xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh đó, người đứng đầu cơ quan và các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên) đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện QCDC cơ sở, phát động phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được

giao. Thông qua thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, nhận thức của CBCCCVC tiếp tục được nâng lên và có chuyển biến tích cực, đề cao trách nhiệm, thực hiện nội quy, quy chế cơ quan, nội bộ đoàn kết, không để xảy ra tiêu cực, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Đối với nội dung thực hiện dân chủ trong quan hệ giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan: đã phân công trách nhiệm trong Lãnh đạo Ban, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao bảo đảm tính dân chủ và đúng nguyên tắc, luôn có sự bàn bạc thống nhất. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền đã tạo thuận lợi cho các cá nhân,

tổ chức, cơ quan đến liên hệ công việc. CBCCCVC đã thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, có mối quan hệ tốt, đúng mực. Giải quyết kịp thời, dứt điểm những kiến nghị, phản ánh, đề xuất của các tổ chức, cá nhân liên quan. Thực hiện gửi báo cáo định kỳ đầy đủ và chấm điểm đánh giá, phân loại kết quả hàng năm đúng quy định theo Quyết định số 4017/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh.

Việc Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện tốt các quy định về QCDC đã góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, lành mạnh; nâng cao hiệu quả công tác, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần cho CBCCCVC; tạo điều kiện cho CBCCCVC phát huy được năng lực, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần tham gia xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh./.

▶ *Nguyễn Thị Ngọc Yến - BQLDA và GPMB KKT*

Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng tại các doanh nghiệp

► Thiên Trúc

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Định

Toàn tỉnh Bình Định có 6.310 DN, với 127.468 lao động; trong đó: 20 DN Nhà nước (0,31%); 6.290 DNNNN (99,68%). Có 35 DN FDI và 4 DN liên doanh với nước ngoài.

Kinh tế tư nhân đã có những đóng góp quan trọng trong phát triển của tỉnh nhà, có thương hiệu và năng lực cạnh tranh trong nước; góp phần đưa tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng bình quân hàng năm 6,4% và GRDP bình quân đầu người đạt 2.524 USD; thu ngân sách năm 2020 khoảng 11.985,9 tỷ đồng...

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các Chỉ thị, Thông tri về xây dựng tổ chức đảng trong các DN. Công tác xây dựng Đảng trong DN đã có chuyển biến tích cực, nhiều tổ chức đảng, đoàn thể trong DN đã thể hiện được vai trò, vị trí của mình góp



Công ty TNHH Kiều Việt vừa thành lập chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh

phần tích cực vào sự ổn định và phát triển của DN; tập hợp, động viên đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động chấp hành nghiêm pháp luật, thực hiện nội quy, quy định của DN; góp phần đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân vào cuộc sống. Một số chủ DNTN đã có nhận thức đúng về Đảng, phấn đấu

và được kết nạp vào Đảng. Đến nay, toàn tỉnh đã kết nạp được 10 chủ DNTN vào Đảng. Hiện có 213 tổ chức đảng trong DN, với 3.916 đảng viên; trong đó đã thành lập được 80 tổ chức đảng trong DNTN, với 1.596 đảng viên. Đồng thời đã thành lập được 230 tổ chức công đoàn, với 27.995 đoàn viên; 54 tổ chức Đoàn, với 3.309 đoàn viên; 3 Hội Liên hiệp thanh niên, với 315 hội

viên; 2 Hội Phụ nữ, với 123 hội viên.

Tuy nhiên, công tác xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể và công tác phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên còn hạn chế: Một số cấp ủy chưa quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, của Tỉnh ủy về xây dựng tổ chức đảng trong DN. Vai trò của tổ chức đảng, đoàn thể và đảng viên, đoàn viên, hội viên chưa đủ mạnh, nội dung và phương thức hoạt động đơn điệu, chưa hấp dẫn, chưa vận động được chủ DN và người lao động ủng hộ, tham gia.

Để tăng cường phát triển tổ chức đảng trong các DN thời gian tới, các cấp ủy đảng trong tỉnh cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và của cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, đảng viên, đoàn viên, chủ DN và người lao động về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về “*Phát triển mạnh khu vực*

kinh tế tư nhân của người Việt Nam cả về số lượng, chất lượng, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng phát triển kinh tế”; về vai trò, vị trí cũng như yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong DN.

Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối DN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan xây dựng chương trình hành động cụ thể về xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể trong các DN. Thường xuyên rà soát quy mô, số lượng DN, số lượng đảng viên đang làm kinh tế tư nhân, số lượng đảng viên đang lao động trong các doanh nghiệp để xây dựng mô hình tổ chức đảng phù hợp. Tùy theo quy mô hoạt động của DN và số lượng đảng viên để thành lập chi bộ đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở xã, phường, thị trấn hoặc trực thuộc cấp ủy cấp huyện hoặc có thể thành lập đảng bộ cơ sở bao gồm các chi bộ kinh tế tư nhân ở trên địa bàn. Ở những DN mà chưa đủ số lượng 3 đảng viên chính thức trở lên để thành lập chi bộ thì các

huyện ủy, thị ủy, thành ủy chuyên số đảng viên này sinh hoạt ghép với chi bộ đảng phù hợp.

Thành lập tổ chức đảng trong DN khi đã đủ số lượng đảng viên, bảo đảm chất lượng. Thực hiện xây dựng mô hình tổ chức đảng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, từng bước tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa mô hình tổ chức đảng với mô hình tổ chức khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các DN và các đoàn thể trong DN.

Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động và sinh hoạt chi bộ kinh tế tư nhân; nội dung, hình thức sinh hoạt cấp ủy, chi bộ phù hợp với điều kiện, đặc điểm tình hình của DN. Thường xuyên xây dựng, củng cố, kiện toàn, bổ sung về số lượng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể trong DN. chú trọng làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, công tác nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp hoạt động đối với cấp ủy viên, bí thư chi bộ và cán bộ các đoàn thể trong DN.

KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ PHÂN HẠNG CÁC DOANH NGHIỆP THEO HƯỚNG DOANH NGHIỆP XANH NĂM 2021

➤ Lê Minh Thông

Căn cứ các quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường, Trường ban BQL KKT tỉnh đã ban hành quy định về tiêu chí và thang điểm phân hạng các DN (Quyết định số 154/QĐ-BQL ngày 10/3/2017), tại các KCN và KKT Nhơn Hội theo hướng DN xanh. Đây là việc làm thường xuyên, hàng năm và được thực hiện từ năm 2014 đến nay (năm 2020 hoãn do dịch), nhằm đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường (BVMT) của từng DN trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và kịp thời biểu dương, tôn vinh các DN thực hiện tốt công tác BVMT nhân dịp hưởng ứng “Ngày Môi trường thế giới 05/6” theo các chủ đề của từng năm do Bộ Tài nguyên và Môi trường phát động.

Năm 2021, BQL KKT đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-BQL ngày 12/3/2021, hiện đang tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành điều tra, khảo sát, thu thập các thông tin liên quan về tình hình thực hiện công tác BVMT và tiến hành đo đạc, lấy mẫu phân tích chất lượng

môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh tại mặt bằng DN và tổ chức xét bình chọn, tuyên dương, khen thưởng các DN có thành tích tốt trong công tác bảo vệ môi trường; đồng thời làm cơ sở cho việc xác nhận DN xuất khẩu uy tín, DN đảm bảo công tác BVMT để hoàn thiện hồ sơ trình các cấp khen thưởng. Cờ thi đua Chính phủ, giải Môi trường xanh Quốc gia,... theo yêu cầu của các đơn vị. Đến nay, đã rà soát có 137/203 DN đi vào hoạt động đáp ứng Tiêu chí 01 - đủ điều kiện để tham gia xét phân hạng, theo đó BQL KKT đã thực hiện điều tra, đo đạc được 90/137 DN; sau khi hoàn thành việc thực hiện điều tra, đo đạc tại hiện trường, tiến hành rà soát lần 2, họp xét, công nhận và tổ chức trao tặng Biểu trưng, Chứng nhận cho các DN hoàn



Bố trí thùng chuyên dụng để lưu chứa rác thải sinh hoạt

thành tốt, xuất sắc công tác BVMT nhân dịp hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, ngày **05/6/2021**.

Với việc duy trì, hoạt động xét, phân hạng các DN tại các KCN và KKT Nhơn Hội theo hướng DN xanh đã góp phần tích cực vào công tác BVMT trên địa bàn các KCN và KKT Nhơn Hội nói riêng và địa bàn tỉnh Bình Định nói chung./.

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO HƯỞNG ỨNG TRỒNG MỖI MỘT TỶ CÂY XANH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

► Đỗ Thị Minh Thi

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, cộng đồng dân cư, người dân và doanh nghiệp đối với công tác trồng cây xanh bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 24/3/2021, về triển khai thực hiện chương trình Trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025. Để đạt được mục tiêu đến hết năm 2025, toàn tỉnh trồng mới được 10.170,55ha cây xanh trở lên và hưởng ứng tốt phong trào nêu trên cần có sự phối hợp triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng các công trình tuân thủ theo đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hạn chế việc điều chỉnh hoặc đề xuất điều chỉnh các quỹ đất đã được quy hoạch đất cây xanh sang mục đích sử dụng khác; trường hợp thật sự cần thiết điều chỉnh thì phải có phương án bố trí quỹ đất khác để thay thế.

- Khi tổ chức lập các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị phải thực hiện

ng nghiêm quy định về chỉ tiêu đất cây xanh theo QCVN 01:2019/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng. Quá trình thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng phải kiểm tra, rà soát, đánh giá việc tuân thủ quy định về chỉ tiêu đất cây xanh theo quy chuẩn kỹ thuật và quy định trong các đồ án quy hoạch cấp cao hơn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

2. Đối với các doanh nghiệp:

- Quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật như: đường giao thông đô thị; các khu dân cư, khu đô thị... chủ đầu tư phải bố trí nguồn kinh phí đầu tư hạng mục cây xanh theo đúng đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt. Cây xanh phải được trồng, chăm



sóc, bảo dưỡng đảm bảo sinh trưởng, phát triển tốt trước khi bàn giao cho đơn vị quản lý, sử dụng.

- Thực hiện bảo vệ môi trường kết hợp đảm bảo diện tích cây xanh tại mặt bằng dự án theo đúng quy hoạch đã được thỏa thuận là góp phần thực hiện hưởng ứng phong trào Trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025.

“Một cánh én nhỏ không làm nên mùa xuân” do đó để hưởng ứng tốt phong trào nêu trên, cần sự đồng lòng của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, người dân và doanh nghiệp. Hy vọng với sự nỗ lực và chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh trong thời gian tới tỉnh ta sẽ thực hiện thành công kế hoạch đã đề ra góp phần bảo vệ môi trường cải thiện cảnh quan, phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống./.

THÊM 03 DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ TẠI KKT NHƠN HỘI VẬN HÀNH THƯƠNG MẠI TRONG NĂM 2021

► Phạm Văn Hải

Trên cơ sở quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, BQL KKT tỉnh Bình Định đã cấp GCN đăng ký đầu tư cho 04 dự án điện gió: Nhà máy phong điện Phương Mai 3 (06 trụ tua bin gió, CS 21 MW), tổng mức đầu tư của dự án là 996 tỉ đồng; Nhà máy phong điện Phương Mai 1 (12 trụ tua bin gió, CS 26,4 MW), tổng mức đầu tư 1.076 tỷ đồng; Nhà máy điện gió Nhơn Hội 1 (06 trụ tua bin gió, CS 30 MW), tổng mức đầu tư là 1.321 tỷ đồng; Nhà máy điện gió Nhơn Hội 2 (06 trụ tua bin gió, CS 30 MW), tổng mức đầu tư là 1.340 tỷ đồng.

Nhà máy phong điện Phương Mai 3 đã đi vào hoạt động từ tháng 01/2020, 03 dự án còn lại đang lắp đặt máy móc thiết bị để đi vào hoạt động trong năm 2021, cụ thể như sau:

NM Phong điện Phương Mai 1, đã hoàn thành lắp đặt

06/12 trụ tua bin và đang lắp đặt 06 trụ tua bin còn lại. Dự kiến, sẽ hoàn tất và đi vào hoạt động toàn bộ dự án trong tháng 06/2021.

Đối với 02 Nhà máy điện gió Nhơn Hội 1 và 2, Nhà đầu tư hoàn tất thủ tục về đầu tư xây dựng và được cấp Giấy phép xây dựng từ tháng 02/2021. Trong thời gian qua, mặc dù do ảnh hưởng của dịch bệnh và địa hình thi công phức tạp, nhưng Nhà đầu tư cũng đã tích cực triển khai nhập khẩu máy móc thiết bị và triển khai thi công trên hiện trường. Hiện, 02 Dự án đã thi công các đường giao thông nội bộ và đang triển khai đào các móng trụ tuabin (đã đổ bê tông lót móng). Bên cạnh đó, Chủ đầu tư cũng đã nhập khẩu một số thiết bị như bu lông, bảng mã của đế trụ tua bin, mở LC mua sắm máy móc thiết bị (dự kiến toàn bộ tuabin và thân trụ sẽ về đến Dự án trong tháng 5/2021).



NM điện gió Nhơn Hội 1 và 2 đang tích cực thi công trên hiện trường

Theo đó, thời gian lắp đặt và đi vào hoạt động dự kiến trong vòng 06 tháng, đến tháng 11/2021.

Như vậy, đến cuối năm 2021, toàn bộ các dự án điện gió trên địa bàn KKT Nhơn Hội sẽ đi vào hoạt động, tổng công suất 107,4 MW. Các dự án đi vào hoạt động sẽ cụ thể hóa quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo trên địa bàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bên cạnh đó, việc triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động các dự án là bước tiến lớn trong việc tận dụng năng lượng tái tạo, góp phần bảo vệ môi trường, làm giảm phát thải CO2 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời, sẽ tạo môi trường cảnh quan, thúc đẩy phát triển lĩnh vực dịch vụ - du lịch của địa phương. Trong thời gian đến, BQL KKT sẽ tiếp tục đồng hành và tạo mọi điều kiện thuận lợi, hỗ trợ Nhà đầu tư hoàn thành xây dựng dự án.



Dự án Nhà máy Phong điện Phương Mai 3

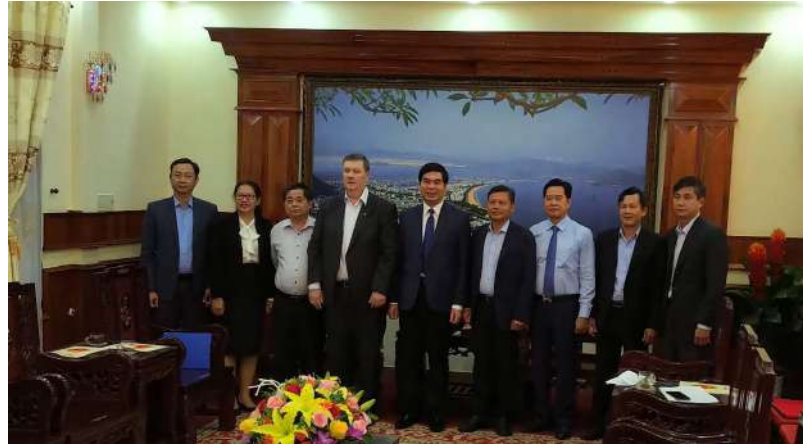
Lãnh đạo UBND tỉnh tiếp, làm việc với Ông Plam Andrei Yurievich, Tổng Lãnh sự quán Nga tại Đà Nẵng

➤ *Trần Minh Phú*

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, UBND tỉnh có buổi tiếp và làm việc với ông PLAM ANDREI YURIEVICH, Tổng Lãnh sự quán Nga tại Đà Nẵng, tham dự có đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Hải Giang và các đồng chí là Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành của tỉnh.

Tại buổi tiếp, đồng chí Lâm Hải Giang thay mặt Lãnh đạo UBND tỉnh rất hoan nghênh và vui mừng được đón tiếp ngài PLAM ANDREI YURIEVICH, Tổng Lãnh sự quán Nga tại Đà Nẵng đến thăm và làm việc tại tỉnh Bình Định. Qua đó, đã giới thiệu sơ bộ điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của tỉnh và một số nét nổi bật, cũng như tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Bình Định trong thời gian qua.

Về tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI, tính đến nay, toàn tỉnh có 84 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 989,5 triệu USD, trong đó, có 36 dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký hơn 747,04 triệu USD và 48 dự án ngoài Khu kinh tế Nhơn Hội và Khu công nghiệp với



tổng vốn đăng ký hơn 242,61 triệu USD.

Về điều kiện phát triển hạ tầng của tỉnh, Cảng biển Quy Nhơn là một trong 10 cảng biển lớn nhất Việt Nam, có cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đủ điều kiện tiếp nhận, xếp dỡ các mặt hàng tổng hợp, hàng container và hàng siêu trường, siêu trọng; Cảng Hàng không Phù Cát đã được nâng cấp về quy mô hoạt động để từng bước kết nối đường bay quốc tế. Toàn tỉnh gồm 9 Khu Công nghiệp và hơn 60 Cụm Công nghiệp đã thu hút thành công các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư và sản xuất. Tỉnh Bình Định cũng rất chú trọng đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội

của tỉnh nhà.

Đồng chí Lâm Hải Giang cũng đã thông qua Chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh giai đoạn 2021-2025, tập trung vào 5 trụ cột chính: Du lịch, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ Cảng, Logistics. Trong đó, Du lịch là ngành mũi nhọn ưu tiên tập trung phát triển. Qua đó, mong muốn ngài Tổng Lãnh sự quán Nga quan tâm, tích cực kết nối để người dân Nga đến thăm quan, du lịch tại Bình Định. Đặc biệt, làm cầu nối cho các nhà đầu tư tiềm năng của Nga đến tìm hiểu, mở ra cơ hội hợp tác đầu tư vào Bình Định.

Thông qua chuyến thăm tại tỉnh Bình Định, ngài PLAM ANDREI YURIEVICH bày tỏ ấn tượng tốt đẹp, khẳng

định sẽ làm hết sức mình nhằm vun đắp cho mối quan hệ thiết thực Nga và tỉnh Bình Định. Qua ý kiến của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Hải Giang, ngài Tổng Lãnh sự quán Nga tại Đà Nẵng cam kết sẵn sàng hợp tác với tỉnh Bình Định trong việc quảng bá hình ảnh về du lịch và các sản phẩm về du lịch, các sản phẩm truyền thống của tỉnh Bình Định đến người dân Nga; Có Kế hoạch kêu gọi các nhà đầu tư Nga hợp tác đầu tư vào tỉnh Bình Định, đồng thời, sẵn sàng cung cấp thông tin các nhà đầu tư tiềm năng, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh để tỉnh tham khảo, mời gọi đầu tư trong thời gian tới. Đặc biệt, tạo mọi điều kiện thuận lợi để kết nối đường bay Bình Định - Nga và ngược lại để góp phần phát triển du lịch của tỉnh nhà, bên cạnh đó sẽ cố gắng tổ chức nhiều hơn nữa các hội nghị quảng bá về Du lịch của tỉnh Bình Định. Qua đó, Ông cũng rất mong muốn thành lập Hội Hữu nghị Việt - Nga tại tỉnh Bình Định, để góp phần gắn kết hơn nữa mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai quốc gia.

Kết thúc buổi làm việc, ngài Tổng Lãnh sự quán Nga tại Đà Nẵng PLAM ANDREI YURIEVICH đã chụp ảnh kỷ niệm với đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh và Lãnh đạo của các Sở, Ban, ngành tham dự.

KẾ HOẠCH ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN KHU KINH TẾ NHƠN HỘI NĂM 2021

► *Lê Minh Thông*

Ngày 09/4/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1256/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch đầu giá quyền sử dụng đất (QSD) để tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2021 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý. Theo quyết định phê duyệt, có **03** đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện đó là: Trung Tâm phát triển quỹ đất tỉnh, đầu giá **15** quỹ đất, diện tích **8,7** ha, với **440** lô, dự kiến thực hiện đầu là **208** lô (diện tích **4,7** ha); Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, đầu giá **08** quỹ đất, diện tích **2,9** ha, với **197** lô, dự kiến thực hiện đầu là **197** lô; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (BQL KKT), đầu giá **07** quỹ đất, diện tích **72,8** ha, với **1.411** lô, dự kiến thực hiện đầu là **92** lô (diện tích **5,2** ha), các khu đất BQL KKT thực hiện đầu giá như sau:

Bên cạnh, việc tổ chức đầu giá QSD đất nêu trên, BQL KKT đã và đang thực hiện tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư có sử dụng đất nêu trên đã có sử dụng đất, cụ thể: Khu vui chơi Phú Hậu - Cát Tiến (6,74ha), thời gian triển khai Quý I/2021; Khu du lịch Eo

Vuốt 1 (14,22ha), thời gian triển khai Quý II/2021; Khu du lịch Eo Vuốt 2 (17,93ha), thời gian triển khai Quý II/2021; Khu Vui chơi Giải trí Night Paradise Nhơn Hội (7,69ha), thời gian triển khai Quý III/2021; Phần diện tích mở rộng về phía Đông Dự án Khu du lịch Hải Giang Merry Land (72ha), thời gian triển khai Quý III/2021; Phần diện tích mở rộng về phía Tây Dự án Khu du lịch Hải Giang Merry Land (233ha), thời gian triển khai Quý III/2021; Khu đô thị - du lịch Tân Thanh 1 (10,16ha), thời gian triển khai Quý III/2021; Khu đô thị - du lịch Tân Thanh 2 (31,07ha), thời gian triển khai Quý III/2021; Khu Đô thị Mai Hương Nhơn Hội (90ha), thời gian triển khai Quý IV/2021..

Với việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu giá QSD đất và tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư có sử dụng đất nêu trên đã góp phần tích cực thực hiện quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và góp phần tăng thu ngân sách tỉnh năm 2021./.

CÔNG TY CP GREENFEED VIỆT NAM

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2021

Chiều ngày **05/4/2021**, Cty CP Greenfeed Việt Nam (CN Bình Định) tổ chức Hội nghị Người lao động, có lãnh đạo Công ty, đại diện BQL KKT, Công đoàn KKT tỉnh và 65 đại biểu đại diện người lao động Công ty. Hội nghị đã được nghe Lãnh đạo Công ty báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2021 và các giải pháp thực hiện; Chủ tịch công đoàn cơ sở báo cáo tình hình thực hiện Quy chế dân chủ; đánh giá thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, bầu thành viên tham gia Tổ đối thoại và phát động phong trào thi đua năm 2021.

Trong năm 2020 vừa qua, nền kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, đặc biệt đại dịch Covid -19 bùng phát mạnh và bệnh dịch tả heo châu Phi diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, tốc độ tăng trưởng hầu hết ở các ngành, lĩnh vực bị chậm lại, gây ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các DN nói chung, trong đó có Cty CP Greenfeed Việt Nam (CN Bình Định). Song với tinh thần vượt khó, sự linh hoạt trong công tác quản lý điều hành cùng với sự đoàn kết nhất trí trong suy nghĩ và hành động của toàn Công ty đã tạo được một sức mạnh tổng hợp trên mọi lĩnh vực sản xuất, học tập và rèn luyện. Mọi cán bộ công nhân viên và

người lao động đã tự giác sáng tạo, lao động sản xuất, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và ý thức tiết kiệm, giảm chi phí giá thành, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm

vụ. Năm 2020, Công ty đã mạnh dạn đầu tư mới máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ, rút ngắn thời gian cho từng công đoạn sản xuất đáp ứng nhu cầu xuất hàng nhanh, tạo sự tin nhiệm và uy tín đối với khách hàng và cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân. Theo đó, tổng doanh thu năm 2020 đạt 2.370 tỷ đồng, đạt 116% so với kế hoạch; thu nhập bình quân của người lao động trên 10 triệu đồng/người/tháng, nộp ngân sách trên 21 tỷ đồng (*tăng 17% so với năm 2019*). Công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động đều được thực hiện tốt và duy trì thường xuyên nên đảm bảo an toàn cả người và tài sản của DN. Các chế độ phúc lợi xã hội của người lao động và cả người thân được nâng cao. Đặc biệt trong năm 2020, Quỹ “*Chắp cánh ước mơ*” của Công ty đã trao học bổng với tổng số tiền là 350 triệu đồng cho con của cấp nhân viên, nhân viên (đang đi học từ lớp 1 đến năm cuối của Đại học, Cao Đẳng), nhân viên có con đạt học sinh giỏi các cấp và các nhân viên có hoàn cảnh



khó khăn của Chi nhánh. Công tác thăm hỏi ốm đau, ma chay, hiếu hi được Công ty đặc biệt quan tâm. Kế hoạch 2021, doanh thu 2.837 tỷ đồng, dự kiến nộp ngân sách trên 46 tỷ đồng và đầu tư xây dựng cơ bản trên 22 tỷ đồng.

Đại biểu người lao động chia sẻ những khó khăn của công ty trong năm qua, đã tham gia đóng góp các giải pháp nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ 2021. Tại Hội nghị lãnh đạo công ty đã khen thưởng cho 04 tập thể và 10 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi năm 2020. Chủ tịch Công đoàn Công ty phát động phong trào thi đua 2021 và hứa quyết tâm hoàn thành, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra năm 2021.

Với những nỗ lực, phấn đấu nêu trên, năm 2020 Công ty được vinh dự nhận Cờ thi đua của UBND tỉnh cho đơn vị có thành tích xuất sắc toàn diện dẫn đầu Khối thi đua các DN thuộc KCN Nhơn Hòa và KKT Nhơn Hội.

➡ *Tô Đình Sử*

THỰC HIỆN TỐT CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TRÁCH NHIỆM CỦA MỌI NGƯỜI TRONG DOANH NGHIỆP

➔ Tô Đình Sĩ

Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) tại nơi làm việc vừa là yêu cầu của pháp luật, vừa là những yếu tố cần thiết để duy trì sự phát triển an toàn và bền vững của doanh nghiệp (DN). Thực hiện tốt công tác ATVSLĐ để NLĐ luôn yên tâm làm việc và tránh những thiệt hại đáng tiếc có thể xảy ra do vi phạm quy định về ATVSLĐ và đây cũng là trách nhiệm của mọi người trong DN.

Nội dung về ATVSLĐ được quy định trong rất nhiều văn bản luật như: Bộ luật Lao động, Luật Hóa chất, Luật Khoáng sản, Luật Công đoàn, Luật Hợp tác xã... và một số chỉ thị, hướng dẫn do Chính phủ ban hành nhằm bảo vệ sức khỏe, cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn và bệnh nghề nghiệp đối với NLĐ. Thời gian qua, công tác thông tin tuyên truyền về nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo đảm ATVSLĐ đã được các cấp, các ngành, đơn vị, DN tập trung thực hiện. Trong quá trình sản xuất kinh doanh các DN trong KKT, các KCN đã từng bước quan tâm bố trí kinh phí tương xứng với công tác bảo hộ lao động, VSLĐ, PCCN, giảm thiểu bệnh nghề nghiệp. Tuy nhiên, do còn gặp



Băng rôn tuyên truyền về công tác ATVSLĐ của công ty TNHH dinh dưỡng động vật EH Bình Định, KCN Phú Tài

nhều khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nên một số DN còn hạn chế và đã để xảy ra một số vụ việc tai nạn ngoài mong muốn; Theo báo cáo của các DN trong KKT, KCN năm 2020 đã xảy ra 24 vụ tai nạn lao động, trong đó, 02 vụ TNLĐ nặng. Các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn lao động là do người sử dụng lao động không xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn; trang thiết bị làm việc không đảm bảo an toàn lao động; chủ DN không thực hiện nghiêm túc việc huấn luyện ATVSLĐ cho NLĐ theo quy định; người sử dụng lao động không trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLĐ; NLĐ không tuân thủ quy trình biện pháp làm việc an toàn đã được xây

dựng. Bên cạnh đó, cơ quan chức năng kiểm tra, hướng dẫn chưa kịp thời.

Thực tế cho thấy, công tác huấn luyện ATVSLĐ hiện nay ở các DN trên địa bàn vẫn còn hạn chế, như đội ngũ cán bộ làm công tác ATVSLĐ không chuyên sâu, số lượng ít, điều kiện vật chất hạn chế. Mặt khác, các quy định của pháp luật thay đổi thường xuyên; tốc độ phát triển của doanh nghiệp về số lượng cũng như quy mô tăng nhanh; dẫn đến công tác quản lý nhà nước gặp nhiều khó khăn như... Nhiều DN không thực hiện quản lý, khai báo, kiểm định các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ hoặc các kiểm định đã quá thời hạn nhưng chưa được kiểm định lại, nhất là các DN vừa và nhỏ.



Băng rôn tuyên truyền về công tác ATVSLĐ của Nhà máy sản xuất ống nhựa Hoa Sen tại KCN Nhơn Hòa

▶ Có rất nhiều giải pháp để hạn chế thấp nhất tai nạn lao động trong DN, nhưng theo tôi việc đầu tiên là cần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của NLĐ về công tác ATVSLĐ, nhất là lao động trong các DN sản xuất công nghiệp, lao động trong điều kiện có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, những nơi có nguy cơ mất ATVSLĐ. Tuy nhiên, năm 2020 do ảnh hưởng của Đại dịch bệnh Covid-19, các DN, cơ sở sản xuất kinh doanh căn cứ vào tình hình thực tế của từng đơn vị, DN mình để tổ chức các hoạt động hưởng ứng. Cụ thể, dưới các hoạt động như: Tuyên truyền phổ biến các quy định về ATVSLĐ dưới nhiều nhiều hình thức như tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn tuyên truyền, phát tờ rơi, khẩu hiệu; xây dựng chương trình công tác ATVSLĐ phù hợp với điều kiện làm việc của đơn vị, DN; Tăng cường triển khai

tốt công tác huấn luyện cho cả người sử dụng lao động và NLĐ. Người sử dụng lao động cần được đào tạo qua các khóa huấn luyện (ngắn ngày hoặc dài ngày) để hiểu các quy định xung quanh công tác ATVSLĐ; tổ chức được bộ phận chuyên làm công tác ATVSLĐ. Hàng năm phải tổ chức huấn luyện sát hạch định kỳ các đối tượng công nhân trực tiếp sản xuất, cán bộ quản lý, người làm công tác ATVSLĐ và NLĐ khác. Các máy móc, thiết bị phục vụ quá trình sản xuất đều phải có quy định hướng dẫn sử dụng, bảo quản và người vận hành phải được huấn luyện sát hạch đạt yêu cầu trước khi sử dụng. Thêm vào đó, việc xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống tai nạn lao động là rất cần thiết: Đối với các vị trí công tác, các loại hình công việc, các tình huống cụ thể cần phải được xây dựng phương án phòng chống để người lao động học tập và biết cách ngăn ngừa khi gặp

phải. Người sử dụng lao động thường xuyên kiểm tra và đôn đốc, nhắc nhở NLĐ luôn có ý thức tự giác trong việc đảm bảo ATVSLĐ trong sản xuất cũng như cải thiện môi trường làm việc tại đơn vị.

Ngoài ra, cần hướng dẫn NLĐ tự đánh giá nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ trước khi làm việc và thường xuyên trong quá trình lao động; tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe NLĐ, khám sức khỏe định kỳ... để phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp cho NLĐ; thường xuyên kiểm tra, cải thiện điều kiện lao động, quan trắc môi trường lao động và có các biện pháp khắc phục ngay khi các điều kiện lao động không bảo đảm an toàn cho NLĐ và xem đó là hoạt động hết sức quan trọng nhằm nâng cao nhận thức và sự tuân thủ luật pháp về ATVSLĐ cho người sử dụng lao động và NLĐ.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cần tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác ATVSLĐ nhất là các lĩnh vực sử dụng các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ. Thanh, kiểm tra không chỉ có nghĩa là xử phạt mà còn có trách nhiệm nhắc nhở các DN tuân thủ tốt hơn các quy định về ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ. Làm được điều này, công tác phòng ngừa tai nạn chết người, bệnh nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ mới có thể thành công.

Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể đối với dự án Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến

Ngày 23/3/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 970/QĐ-UBND phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với dự án Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến. Cụ thể như sau:

1. Đất nông nghiệp

- Đối với đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở: Hệ số điều chỉnh giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng là $k=1,5$ (áp dụng Bảng giá đất số 6 quy định tại Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh).

- Đối với các loại đất nông nghiệp còn lại: Hệ số

điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng là $k=1,0$ (áp dụng cho Bảng giá đất nông nghiệp còn lại quy định tại Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh).

2. Đối với đất ở

- Đối với đất ở tiếp giáp với đường Quốc lộ 19B, giá đất ở cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phê duyệt là 4.500.000 đồng/m².

- Đối với đất ở tiếp giáp với đường bê tông rộng trên 2m đến <5m (đường rẽ nhánh thuộc tuyến đường 19B), giá đất ở cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phê duyệt là

2.200.000 đồng/m².

- Đối với đất ở tiếp giáp với đường đất rộng trên 2m đến <5m (đường rẽ nhánh thuộc tuyến Nút T24 - Quốc lộ 19B), giá đất ở cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phê duyệt là 2.000.000 đồng/m².

Đây là cơ sở quan trọng cho việc triển khai công tác bồi thường, GPMB giai đoạn 1 của dự án Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến. Dự án có tổng diện tích quy hoạch là 32ha tại xã Cát Tiến, huyện Phù Cát, Khu kinh tế Nhơn Hội, dự án được xây dựng với mục tiêu xây dựng khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến nhằm thu hút các dự án đầu tư khách sạn cao tầng, nhà hàng và các dịch vụ phụ trợ khác, khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch biển, góp phần nâng cao năng lực cơ sở lưu trú phục vụ nhu cầu của khách du lịch trong và ngoài nước.

➤ **Trương Đình Sang**
Ban QLDA&GPMB KKT



TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 41/2021/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Nhằm bảo đảm hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan và bảo đảm tránh thất thu Ngân sách Nhà nước, ngày 6/4, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1604/BTNMT-TNN gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai thực hiện Nghị định số 41/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2021 nhằm tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.

Để triển khai thực hiện Nghị định nêu trên, vừa bảo đảm hài hòa quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân có liên quan, vừa bảo đảm tránh thất thu Ngân

sách Nhà nước, đầu tư hợp lý cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (UBND tỉnh) chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan tập trung thực hiện ngay một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Một là, chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác, trong đó tập trung phổ biến đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh để bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Nghị định.

Hai là, tiếp tục rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước thuộc trường hợp phải có giấy phép hoặc phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nhưng chưa nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước khẩn trương nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép, nộp hồ sơ tính tiền

cấp quyền tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật tránh thất thu Ngân sách Nhà nước.

Ba là, trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sau ngày 15/5/2021, thời gian tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước như sau: đối với công trình đã vận hành trước ngày 01/9/2017 được tính từ ngày 01/9/2017 đến thời điểm giấy phép hết hiệu lực; đối với công trình vận hành sau ngày 01/9/2017 được tính từ thời điểm vận hành đến thời điểm giấy phép hết hiệu lực.

Bốn là, đối với công trình cấp nước sinh hoạt cho nhân dân, cơ sở y tế, giáo dục, an ninh, quốc phòng và các mục đích công cộng không phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp thì được tính là cấp nước sinh hoạt và không phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho phần sản lượng này.

Năm là, việc bố trí Ngân sách Nhà nước hằng năm của địa phương đề nghị xem xét ưu tiên sử dụng để bảo đảm cho hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước, giám sát hoạt động khai thác nước và các hoạt động phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước dựa trên tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đã thu.

